

# CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

## HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO CHỨC DANH KỸ THUẬT Y

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 781/QĐ-BVH, ngày 26 tháng 4 năm 2024)*

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN TW HUẾ

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ  
HÌNH ẢNH Y HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 781/QĐ-BVH, ngày 26 tháng 4 năm 2024)

Tp Huế, Năm 2024

**BỘ Y TẾ**  
**BỆNH VIỆN TW HUẾ**

**KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO**  
**KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ HÌNH ẢNH Y HỌC**  
**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH:**

STT	Nội dung thực hành	Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)	LT	TH	Tổng số
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	220
2	Thực hành chuyên môn KB, CB	05 tháng (22 tuần)	176	704	880
2.1	Chẩn đoán hình ảnh	10 tuần	80	320	400
2.2 A	Siêu âm (Thăm dò chức năng hoặc	08 tuần	64	256	320
2.2B	Khám bệnh-CDHA-TDCN Tim mạch)	08 tuần	64	256	320
2.4	Đo điện tim (Nội tim mạch)	02 tuần	16	64	80
2.5	Đo điện não (Sức khỏe tâm trí)	02 tuần	16	64	80
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 06 tháng)	4	12	20
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
4	Đánh giá, nhận xét và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành				
Tổng cộng			224	896	1120

*Tp Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2024*

**PHẦN I**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH  
CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ HÌNH ẢNH Y HỌC**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành lâm sàng kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học thời gian 05 tháng đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức chuyên ngành; huấn luyện một số kỹ năng thực hành y khoa và chuyên ngành hình ảnh y học.

**2. MỤC TIÊU**

Nắm được các kiến thức cơ bản và thực hiện được các kỹ thuật hình ảnh y học thường quy để phục vụ công tác khám chữa bệnh một cách chủ động, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở y tế.

**3. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN**

*3.1. Đối tượng học viên*

Học viên có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học (theo quy định tại điểm c Khoản 5 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023)

### 3.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên

Học viên có một trong các văn bằng sau đây: trung cấp kỹ thuật hình ảnh y học, cao đẳng kỹ thuật hình ảnh y học, cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học

## 4. CHƯƠNG TRÌNH

### 4.1. Chương trình tổng quát

STT	Nội dung thực hành	Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)	LT	TH	Tổng số
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	220
2	Thực hành chuyên môn KB, CB	05 tháng (22 tuần)	176	704	880
2.1	Chẩn đoán hình ảnh	10 tuần	80	320	400
2.2 A	Siêu âm (Thăm dò chức năng hoặc Khám bệnh-CDHA-TDCN Tim mạch)	08 tuần	64	256	320
2.2B		08 tuần	64	256	320
2.4	Đo điện tim (Nội tim mạch)	02 tuần	16	64	80
2.5	Đo điện não (Sức khỏe tâm trí)	02 tuần	16	64	80
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 06 tháng)	4	12	20
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
4	Đánh giá, nhận xét và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành				
Tổng cộng			224	896	1120

#### 4.2. Chương trình chi tiết:

##### 4.2.1. Chương trình chi tiết Chẩn đoán hình ảnh

STT	Bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
Chương Tổng quan					
1	Tổng quan Chẩn đoán hình ảnh	Trình bày được lịch sử phát triển của ngành Chẩn đoán hình ảnh (CDHA), vai trò, giá trị, thuốc cản quang. Phân tích được nguyên lý vật lý của các kỹ thuật X quang, Siêu âm, trình bày được sơ lược nguyên lý Cắt lớp vi tính và Cộng hưởng từ	6	6	0
Chương hô hấp					
2	Các kỹ thuật chụp x quang phổi, xương sườn, xương đòn, khớp ức đòn, xương bả vai, xương ức	Thực hiện được các kỹ thuật chụp X quang phổi, xương sườn, xương đòn, khớp ức đòn, xương bả vai, xương ức Đánh giá được chất lượng phim đạt yêu cầu	24	4	20
3	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính ngực, động mạch phổi.	Thực hiện được kỹ thuật Cắt lớp vi tính ngực	22	2	20
4	Các dấu hiệu hình ảnh cơ bản và bệnh lý thường gặp trên phim X quang thường quy.	Phát hiện được các bất thường trên phim và các bệnh lý cơ bản.	14	4	10
Chương Tiêu hóa					

STT	Bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
5	Các kỹ thuật chụp bụng cấp cứu bụng( bụng đứng tìm liềm hơi, mức hơi dịch). Các kỹ thuật chụp X quang có chuẩn bị (dạ dày-thực quản, đại tràng, ruột non, Kehr,...)	Thực hiện được các kỹ thuật X quang thường quy bụng.  Kiến tập – phụ việc các kỹ thuật X quang có chuẩn bị	26	6	20
6	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính ống tiêu hóa, gan, mật, tụy. Kỹ thuật Cộng hưởng từ gan mật, tụy	Thực hiện kỹ thuật Cắt lớp vi tính hệ tiêu hóa.  Kiến tập kỹ thuật Cộng hưởng từ gan mật, tụy.	22	2	20
7	Các dấu hiệu hình ảnh cơ bản và bệnh lý thường gặp trên phim X quang thường quy.	1. Phát hiện các bất thường bệnh lý	16	6	10
<b>Chương hệ tiết niệu – sinh dục</b>					
8	Kỹ thuật chụp bụng hệ tiết niệu, khung chậu thường quy.	1. Thực hiện được các kỹ thuật X quang hệ tiết niệu, bụng đứng, khung chậu. 2. Đánh giá phim đạt chất lượng	22	2	20
9	Kỹ thuật X quang hệ tiết niệu có chuẩn bị: UIV, bàng quang niệu quản ngược/ xuôi dòng, niệu đạo bàng quang ngược/ xuôi dòng	Thực hiện được kỹ thuật dưới sự hỗ trợ của bác sĩ. Phát hiện được các dấu hiệu bất thường trên hình ảnh	28	8	20

STT	Bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
9	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính hệ tiết niệu và sinh dục	Thực hiện được các kỹ thuật Cắt lớp vi tính hệ tiết niệu. Kiến tập Kỹ thuật Cộng hưởng từ vùng chậu.	22	2	20
10	Một số hình ảnh xquang các bệnh lý sỏi hệ tiết niệu.	Phát hiện các bất thường trên phim	14	4	10
<b>Chương Cơ-xương-khớp</b>					
11	Kỹ thuật chụp X quang xương khớp chi dưới	Thực hiện được các kỹ thuật X quang hệ tiết niệu, bụng đứng, khung chậu. Đánh giá phim đạt chất lượng	22	2	20
12	Kỹ thuật chụp X quang xương khớp chi trên	Thực hiện được các kỹ thuật X quang hệ tiết niệu, bụng đứng, khung chậu. Đánh giá phim đạt chất lượng	22	2	20
13	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính xương khớp Kỹ thuật Cộng hưởng từ khớp háng, khớp vai, khớp gối	Thực hiện được kỹ thuật CLVT xương khớp. Kiến tập kỹ thuật Cộng hưởng từ khớp.	22	2	20
14	Một số bệnh lý xương thường gặp	Phát hiện được các hình ảnh bệnh lý khớp thường gặp.	14	4	10
<b>Chương Thần kinh</b>					
15	Kỹ thuật chụp X quang cột sống cổ, cột sống thắt lưng, cột sống ngực	1. Thực hiện được các kỹ thuật X quang hệ tiết niệu, bụng đứng, khung chậu. 2. Đánh giá phim đạt chất lượng	22	2	20



STT	Bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
16	Kỹ thuật chụp X quang sọ mặt: sọ thẳng nghiêng, Blondeau-hirtz, hố yên, Schuller, mỏm trâm, xương chính mũi, hàm chéch, khớp thái dương hàm	1. Thực hiện được các kỹ thuật X quang hệ tiết niệu, bụng đứng, khung chậu. 2. Đánh giá phim đạt chất lượng	22	2	20
17	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính cột sống, sọ não.  Kỹ thuật Cộng hưởng từ cột sống, sọ não	1. Thực hiện được kỹ thuật Cắt lớp vi tính sọ não, cột sống. 2. Kiến tập kỹ thuật Cộng hưởng từ sọ não, cột sống	22	2	20
18	Các dấu hiệu bất thường của hình ảnh X quang sọ mặt	1. Thực hiện được các kỹ thuật X quang hệ tiết niệu, bụng đứng, khung chậu. 2. Đánh giá phim đạt chất lượng	14	4	10
<b>Chương Tim mạch</b>					
19	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính mạch máu	Kiến tập kỹ thuật Cắt lớp vi tính mạch máu	14	4	10
20	Kỹ thuật Cộng hưởng từ Tim	Kiến tập kỹ thuật Cộng hưởng từ tim	14	4	10
	<b>Tổng cộng</b>			<b>72</b>	<b>320</b>

#### 4.2.2. Chương trình chi tiết Siêu âm:

STT	Nội dung	LT	TH	TC
1	Vật lý học sóng âm	4	16	20
2	Cơ sở phân tích hình ảnh siêu âm	5	20	25
3	Kỹ thuật khám siêu âm bụng-Các đường cắt cơ bản	5	20	25
4	Siêu âm gan bình thường và gan bệnh lý	10	40	50

STT	Nội dung	LT	TH	TC
5	Siêu âm đường mật bình thường và bệnh lý	10	40	50
6	Siêu âm lách bình thường và bệnh lý	10	40	50
7	Siêu âm tụy bình thường và bệnh lý	10	40	50
8	Siêu âm thận bình thường và bệnh lý	10	40	50
	<b>Tổng cộng</b>	<b>64</b>	<b>256</b>	<b>320</b>

*4.2.3. Chương trình chi tiết Siêu âm tim:*

STT	Nội dung	LT	TH	TC
1	Kỹ thuật chụp X-quang tim mạch	2	8	10
2	Kỹ thuật chụp CTA động mạch vành	2	8	10
3	Kỹ thuật chụp CTA đánh giá cầu nối động mạch vành	2	8	10
4	Kỹ thuật chụp CTA động mạch chủ	2	8	10
5	Kỹ thuật chụp CTA đánh giá Stent Graff động mạch chủ	2	8	10
6	Kỹ thuật chụp CTA động mạch phổi	2	8	10
7	Kỹ thuật chụp CTA tim bẩm sinh	2	8	10
8	Kỹ thuật chụp CTA đánh giá bệnh lý cơ tim	2	8	10
9	Lịch sử siêu âm	2	8	10
10	Danh pháp siêu âm tim	2	8	10
11	Siêu âm tim 2D và siêu âm tim M-mode	4	16	20
12	Siêu âm tim Doppler và Siêu âm doppler màu (CDI)	4	16	20
13	Quy trình siêu âm tim 2D: Mặt cắt cạnh ức và hõm ức	4	16	20
14	Quy trình siêu âm tim 2D: Mặt cắt mõm tim và dưới sườn	4	16	20
15	Đo đặc các thông số trên siêu âm tim 2D: Mặt cắt cạnh ức và hõm ức	4	16	20

STT	Nội dung	LT	TH	TC
16	Đo đặc các thông số trên siêu âm tim 2D: Mặt cắt mồm tim và dưới sườn	4	16	20
17	Đo đặc các thông số trên siêu âm tim M - mode	2	8	10
18	Siêu âm Doppler màu	4	16	20
19	Ghi và đo đặc các thông số trên siêu âm Doppler qua van tim	4	16	20
20	Ghi và đo đặc các thông số trên siêu âm Doppler qua van tim	4	16	20
21	Ghi và đo đặc các thông số trên siêu âm Doppler qua mạch máu	4	16	20
22	Các kỹ thuật hỗ trợ	2	8	10
23	Siêu âm có trọng điểm	4	16	20
	<b>Tổng cộng</b>	<b>64</b>	<b>256</b>	<b>320</b>

#### 4.2.4. Chương trình chi tiết Đo điện não

TT	TÊN BÀI GIẢNG	SỐ TIẾT		
		Lý thuyết	Thực hành	Tổng số
1	Khái niệm điện não đồ, lịch sử và nguồn gốc hoạt động điện trong não, giá trị sử dụng của điện não đồ và ứng dụng của nó.	2		2
2.	Kỹ thuật ghi điện não, các yêu cầu về kỹ thuật.	2	24	26
3	Cách gắn điện cực, các chuyển đạo và đạo trình.	2	24	26
4	Các nghiệm pháp hoạt hóa.	2	4	8
5	Quy trình ghi điện não thông dụng và các phương pháp ghi điện não khác.	2	4	8
6	Yếu tố gây nhiễu trong điện não và các biến thể bình thường.	2	4	8

TT	TÊN BÀI GIẢNG	SỐ TIẾT		
		Lý thuyết	Thực hành	Tổng số
7	Các thuật ngữ thường dùng trong điện não.	1	1	2
8	Khác biệt theo vùng trên bản ghi điện não.	1	1	2
9	Ôn tập và Kiểm tra cuối khóa	2	2	4
	<b>Tổng</b>	<b>16</b>	<b>64</b>	<b>80</b>

#### 4.2.5. Chương trình chi tiết Đo điện tâm đồ

STT	Nội dung	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
1.	Nguyên lý ghi điện tâm đồ	1. Trình bày được quá trình điện học của tim 2. Trình bày được cách tạo thành các chuyển đạo cơ bản của điện tâm đồ.	20	4	16
2.	Chuẩn bị bệnh nhân và máy đo điện tâm đồ	1. Trình bày được các bước chuẩn bị bệnh nhân và máy để đo điện tâm đồ 2. Thực hiện được các bước chuẩn bị bệnh nhân và máy đo điện tâm đồ	20	4	16
3.	Cách gắn điện cực và đo điện tâm đồ	1. Trình bày được các bước gắn điện cực và đo điện tâm đồ 2. Thực hiện được các bước gắn điện cực lên bệnh nhân và vận hành máy đo điện tâm đồ	20	4	16
4.	Kết thúc và đánh giá kết quả kỹ thuật đo điện tâm đồ.	1- Biết cách kết thúc, thu dọn dụng cụ, phương tiện sau khi đo điện tâm đồ. 2- Biết cách và thực hiện được việc đánh giá kết quả kỹ thuật đo điện tâm đồ.	20	4	16
<b>Tổng cộng</b>			<b>80</b>	<b>16</b>	<b>64</b>

## **5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC**

1. Phạm Minh Thông, 2012, Kỹ thuật chụp X quang, Nhà xuất bản Y học.
2. Nguyễn Doãn Cường, 2017 , Bài giảng kỹ thuật chụp X quang quy ước, Trường ĐH Y Dược Hồ Chí Minh.
3. Tài liệu : “ Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật Chẩn đoán hình ảnh và Điện quang can thiệp” của Bộ Y tế theo quyết định số Số: 25/QĐ-BYT
4. Các trang tài liệu chuyên ngành: Radiology, Radiology Assistant, E-medicine
5. Quyết định 3983/QĐ-BYT năm 2014 về tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật Nội khoa, chuyên ngành Tim mạch” do Bộ Y tế ban hành.
6. Nguyễn Tá Đông, Phạm Quang Tuấn, Đoàn Chi Thắng, Phan Thanh Bình...: Điện tâm đồ cơ bản (lưu hành nội bộ)
7. Phạm Mạnh Hùng, (2021), “Bài giảng điện tâm đồ”, Nhà xuất bản Y học.
8. Nguyễn Quang Tuấn, (2014), “Thực hành đọc điện tim”, Nhà xuất bản Y học.
9. Giáo trình siêu âm tổng quát - Khoa Thăm dò chức năng (tài liệu lưu hành nội bộ)
10. Sách về siêu âm tim và bệnh lý tim mạch của PGS Phạm Nguyễn Vinh, PGS Nguyễn Anh Vũ

## **6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC**

### **6.1. Phương pháp dạy lý thuyết:**

- Bài giảng, thuyết trình có minh họa.

### **6.2. Phương pháp dạy thực hành:**

- Thực hành tại các phòng khám các khoa Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng, Khám bệnh - TDCN - CDHA Tim mạch, Nội Tim mạch, Sức khỏe tâm trí

## **7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

- Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng: Các bác sĩ và Kỹ thuật viên tại các khoa đào tạo

- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.
- + Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

- Trung tâm Đào tạo & CĐT, Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có labo thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại labo, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.
- Các phòng khám các khoa Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng, Khám bệnh - TDCN - CDHA Tim mạch, Nội Tim mạch, Sức khỏe tâm trí có đầy đủ trang thiết bị, có nhiều máy móc, phương tiện hiện đại đáp ứng yêu cầu đào tạo và thực hành trên người bệnh.
- Học viên được thực hành khám bệnh, chữa bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, được thực hành tại các khoa phòng lâm sàng công nghệ cao của bệnh viện, được sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có tại bệnh viện dưới sự giám sát của người hướng dẫn nhằm đáp ứng nội dung học tập và thực hành.

### **8.1. Cơ sở đào tạo**

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.
- Các phòng khám các khoa Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng, Khám bệnh - TDCN - CDHA Tim mạch, Nội Tim mạch, Sức khỏe tâm trí, Bệnh viện Trung ương Huế

8.2. *Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

## 9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH :

- **Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

- **Địa điểm tổ chức học:**

+ Lý thuyết: học tại giảng đường Trung tâm đào tạo & CĐT và các khoa Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng, Khám bệnh - TDCN - CDHA Tim mạch, Nội Tim mạch, Sức khỏe tâm trí

+ Thực hành: Các phòng khám các khoa Chẩn đoán hình ảnh, Thăm dò chức năng, Khám bệnh - TDCN - CDHA Tim mạch, Nội Tim mạch, Sức khỏe tâm trí, Bệnh viện Trung ương Huế

- **Chỉ tiêu thực hành:**

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv		
			K.tập	Phụ	Tự làm
1.	Nguyên lý ghi điện tâm đồ	16	5	3	3
			5	3	3
			5	3	3
2.	Chuẩn bị bệnh nhân và máy đo điện tâm đồ	16	5	3	3
			5	3	3
			5	3	3
3.	Cách gắn điện cực và đo điện tâm đồ	16	5	4	3
			5	4	3

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv		
			K.tập	Phụ	Tự làm
			5	3	2
4.	Kết thúc và đánh giá kết quả kỹ thuật đo điện tâm đồ	16	5	3	3
			4	2	2
			3	2	2
			4	2	2
5.	Kỹ thuật ghi điện não,các yêu cầu về kỹ thuật.	24	4	2	2
6.	Cách gắn điện cực, các chuyển đạo và đạo trình.	24	4	2	2
7.	Các nghiệm pháp hoạt hóa.	4	3	2	2
8.	Quy trình ghi điện não thông dụng và các phương pháp ghi điện não khác.	4	3	2	2
9.	Yếu tố gây nhiễu trong điện não và các biến thể bình thường.	4	3	2	2
10.	Các kỹ thuật chụp x quang phổi, xương sườn, xương đòn, khớp ức đòn, xương bả vai, xương ức	20	8	5	3
11.	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính ngực, động mạch phổi.	20	8	5	3
12.	Các dấu hiệu hình ảnh cơ bản và bệnh lý thường gặp trên phim X quang thường quy.	10	4	2	2
13.	Các kỹ thuật chụp bụng cấp cứu bụng( bụng đứng tìm liềm hơi, mức hơi dịch). Các kỹ thuật chụp X quang có	20	8	5	3



TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv		
			K.tập	Phụ	Tự làm
	chuẩn bị (dạ dày-thực quản, đại tràng, ruột non, Kehr,...)				
14.	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính ống tiêu hóa, gan, mật, tụy. Kỹ thuật Cộng hưởng từ gan mật, tụy	20	8	5	3
15.	Các dấu hiệu hình ảnh cơ bản và bệnh lý thường gặp trên phim X quang thường quy.	10	4	2	2
16.	Kỹ thuật chụp bụng hệ tiết niệu, khung chậu thường quy.	20	8	5	3
17.	Kỹ thuật X quang hệ tiết niệu có chuẩn bị: UIV, bàng quang niệu quản ngược/ xuôi dòng, niệu đạo bàng quang ngược/ xuôi dòng	20	8	5	3
18.	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính hệ tiết niệu và sinh dục	20	8	5	3
19.	Một số hình ảnh xquang các bệnh lý sỏi hệ tiết niệu.	10	4	2	2
20.	Kỹ thuật chụp X quang xương khớp chi dưới	20	8	5	3
21.	Kỹ thuật chụp X quang xương khớp chi trên	20	8	5	3
22.	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính xương khớp Kỹ thuật khớp háng, khớp vai, khớp gối	20	8	5	3
23.	Một số bệnh lý xương thường gặp	10	4	2	2
24.	Kỹ thuật chụp X quang cột sống cổ,	20	8	5	3

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv		
			K.tập	Phụ	Tự làm
	cột sống thắt lưng, cột sống ngực				
25.	Kỹ thuật chụp X quang sọ mặt: sọ thẳng nghiêng, Blondeau-hirtz, hố yên, Schuller, mỏm trâm, xương chính mũi, hàm chéch, khớp thái dương hàm	20	8	5	3
26.	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính và Cộng hưởng từ cột sống, sọ não.	20	8	5	3
27.	Các dấu hiệu bất thường của hình ảnh X quang sọ mặt	10	4	2	2
28.	Kỹ thuật Cắt lớp vi tính mạch máu	10	4	2	2
29.	Kỹ thuật Cộng hưởng từ Tim	10	4	2	2
30.	Vật lý học sóng âm	16	8	5	3
31.	Cơ sở phân tích hình ảnh siêu âm	20	12	6	4
32.	Kỹ thuật khám siêu âm bụng-Các đường cắt cơ bản	20	12	6	4
33.	Siêu âm gan bình thường và gan bệnh lý	40	20	10	5
34.	Siêu âm đường mật bình thường và bệnh lý	40	20	10	5
35.	Siêu âm lách bình thường và bệnh lý	40	20	10	5
36.	Siêu âm tụy bình thường và bệnh lý	40	20	10	5
37.	Siêu âm thận bình thường và bệnh lý	40	20	10	5
38.	Kỹ thuật chụp X-quang tim mạch	8	4	2	2
39.	Kỹ thuật chụp CTA động mạch vành	8	4	2	2
40.	Kỹ thuật chụp CTA đánh giá cầu nối động mạch vành	8	4	2	2

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv		
			K.tập	Phụ	Tự làm
41.	Kỹ thuật chụp CTA động mạch chủ	8	4	2	2
42.	Kỹ thuật chụp CTA đánh giá Stent Graff động mạch chủ	8	4	2	2
43.	Kỹ thuật chụp CTA động mạch phổi	8	4	2	2
44.	Kỹ thuật chụp CTA tim bẩm sinh	8	4	2	2
45.	Kỹ thuật chụp CTA đánh giá bệnh lý cơ tim	8	4	2	2
46.	Lịch sử siêu âm	8	4	2	2
47.	Danh pháp siêu âm tim	8	4	2	2
48.	Siêu âm tim 2D và siêu âm tim M-mode	16	8	4	4
49.	Siêu âm tim Doppler và Siêu âm doppler màu (CDI)	16	8	4	4
50.	Quy trình siêu âm tim 2D: Mặt cắt cạnh ức và hõm ức	16	8	4	4
51.	Quy trình siêu âm tim 2D: Mặt cắt mõm tim và dưới sườn	16	8	4	4
52.	Đo đặc các thông số trên siêu âm tim 2D: Mặt cắt cạnh ức và hõm ức	16	8	4	4
53.	Đo đặc các thông số trên siêu âm tim 2D: Mặt cắt mõm tim và dưới sườn	16	8	4	4
54.	Đo đặc các thông số trên siêu âm tim M - mode	8	4	2	2
55.	Siêu âm Doppler màu	16	8	4	4
56.	Ghi và đo đặc các thông số trên siêu âm Doppler qua van tim	16	8	4	4
57.	Ghi và đo đặc các thông số trên siêu âm Doppler qua van tim	16	8	4	4

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv		
			K.tập	Phụ	Tự làm
58.	Ghi và đo đặc các thông số trên siêu âm Doppler qua mạch máu	16	8	4	4
59.	Các kỹ thuật hỗ trợ	8	4	2	2
60.	Siêu âm có trọng điểm	16	8	4	4

- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định của NĐ 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.
- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**BCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN**

**PHẦN II**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHUYÊN KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU**  
**CHO CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG, KỸ THUẬT Y, HỘ SINH**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh thời gian 06 tháng gồm thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng nhằm đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức; huấn luyện các kỹ năng thực hành chuyên ngành Hồi sức cấp cứu của người hành nghề chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa.

**2. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN:**

*2.1. Đối tượng học viên*

Điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa (theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023).

*2.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên*

- Tốt nghiệp cử nhân điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh

### **3. MỤC TIÊU KHÓA HỌC:**

#### *3.1. Mục tiêu chung*

Đơn vị chăm sóc đặc biệt (ICU) là một khu vực chuyên biệt, nơi sẵn có nhân viên lành nghề và trang thiết bị tinh vi để quản lý những bệnh nhân bị bệnh nặng. Đây là lĩnh vực chăm sóc y tế đắt tiền, công nghệ tiên tiến và sử dụng nhiều nguồn lực nhất. Nhu cầu tăng mạnh số giường ICU ở tất cả các bệnh viện do sự gia tăng dân số già và gánh nặng bệnh tật ngày càng gia tăng, đặc biệt trong các đợt dịch Covid-19. Tuy nhiên, có rất ít các chuyên gia được đào tạo về chăm sóc bệnh nhân nguy kịch. Chương trình đào tạo về Hồi sức tích cực căn bản được thiết kế để giải quyết tình trạng thiếu hụt trầm trọng các chuyên gia được đào tạo để chăm sóc bệnh nhân nặng ở các đơn vị chăm sóc đặc biệt. Nó sẽ truyền đạt kiến thức và kỹ năng cần thiết để cung cấp các điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh khoa lâm sàng có thể cùng các bác sĩ thực hiện can thiệp ban đầu kịp thời bệnh nhân trở nặng tại đơn vị trước khi chuyển đến khoa Hồi sức tích cực.

#### *3.2. Mục tiêu cụ thể*

##### **Kiến thức:**

- Mô tả được chẩn đoán, các nguyên tắc điều trị và tập trung vào chăm sóc, theo dõi các bệnh lý và các cấp cứu thường gặp ở khoa Hồi sức tích cực
- Trình bày được các bước thực hiện cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi cho các bệnh nhân nặng, nguy kịch tại khoa.

##### **Kỹ năng:**

- Thực hiện được các cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi những bệnh lý căn bản ở khoa Hồi sức tích cực.

##### **Thái độ:**

- Rèn luyện tác phong tích cực, khẩn trương, cẩn thận và tinh thần trách nhiệm trong khám và chăm sóc, theo dõi bệnh nhân.
- Rèn luyện ý thức vấn đề lây nhiễm và tuân thủ kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

#### 4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Định hướng được việc nhận định ban đầu người bệnh cấp cứu hồi sức.</li> <li>2. Phân tích được các bước đánh giá ban đầu người bệnh cấp cứu.</li> <li>3. Giải thích được các bước phân loại và xử trí người bệnh cấp cứu.</li> <li>4. Vận dụng được đánh giá người bệnh để kiểm soát cấp cứu ban đầu trên lâm sàng.</li> </ol>	2	30	32
2	Kiểm soát đường thở	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kể tên được những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp.</li> <li>2. Trình bày được triệu chứng những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp.</li> <li>3. Hiểu được các bước xử trí tắc nghẽn đường thở.</li> <li>4. Phân tích được công tác chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở.</li> <li>5. Vận dụng được chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở trên lâm sàng.</li> </ol>	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
3	Thông khí nhân tạo	1. Hiểu được các chỉ định và chống chỉ định của thông khí nhân tạo. 2. Diễn giải được các kiểu thông khí nhân tạo xâm nhập và không xâm nhập. 3. Phân tích được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở máy không xâm nhập và xâm nhập. 4. Vận dụng được theo dõi, chăm sóc người bệnh trong từng kiểu thông khí nhân tạo cụ thể.	1	4	5
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	1. Trình bày được các nguyên nhân gây suy hô hấp cấp thường gặp. 2. Nhận biết được tình trạng khó thở của người bệnh và đánh giá nguy cơ. 3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp. 4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp trên lâm sàng.	2	4	6
5	Chẩn đoán, xử trí phản vệ	1. Trình bày được dấu hiệu nhận biết người bệnh phản vệ.	2	4	6



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>2. Trình bày được các bệnh cảnh lâm sàng của phản vệ.</p> <p>3. Phân tích được các bước trong phác đồ xử trí phản vệ.</p> <p>4. Trình bày được vấn đề theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh phản vệ.</p> <p>5. Vận dụng được để phát hiện, xử trí ban đầu và chăm sóc người bệnh phản vệ trên lâm sàng.</p>			
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	<p>1. Trình bày được mục đích của xử trí ngộ độc.</p> <p>2. Hiểu được các nguyên tắc xử trí ngộ độc.</p> <p>3. Phân tích được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện và thuốc cho xử trí ngộ độc.</p> <p>4. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh ngộ độc.</p> <p>5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng trường hợp ngộ độc cụ thể.</p>	2	10	12
7	Nhận định và chăm sóc	1. Trình bày được các dấu hiệu để nhận biết người bệnh có sốc.	3	10	13

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
	người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	2. Trình bày được các các thao tác cơ bản trong xử trí cấp cứu sốc. 3. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc người bệnh sốc. 4. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng tình huống sốc cụ thể.			
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	1. Trình bày được các dấu hiệu nhận biết người bệnh hôn mê. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá mức độ hôn mê. 3. Trình bày được phân loại hôn mê. 4. Phân tích được vấn đề chăm sóc người bệnh hôn mê. 5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh hôn mê.	2	10	12
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hồi sức tim phổi cơ bản; Hồi sức tim phổi nâng cao)	1. Nêu được các dấu hiệu để chẩn đoán ngừng tuần hoàn, hô hấp. 2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện, thuốc cho cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp. 3. Mô tả và thực hiện được các	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>bước cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>4. Phân tích được việc theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh sau cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản và nâng cao.</p> <p>5. Vận dụng được cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản và nâng cao trên lâm sàng.</p>			
10	Kỹ thuật lấy máu động mạch	<p>1. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện để lấy khí máu động mạch.</p> <p>2. Phân tích được quy cách bảo quản mẫu máu để làm xét nghiệm khí máu động mạch.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá sơ bộ được kết quả khí máu động mạch.</p> <p>3. Vận dụng lấy mẫu máu, phụ lấy mẫu và bảo quản mẫu để làm xét nghiệm khí máu động mạch trên lâm sàng.</p>	2	8	10
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh nặng nguy	<p>1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi trên người bệnh nặng, nguy kịch.</p> <p>2. Phân tích được việc theo dõi</p>	2	10	12

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
	kịch	dấu hiệu sinh tồn của người bệnh nặng, nguy kịch. 3. Phân tích được những yếu tố khác trên người bệnh nặng, nguy kịch. 4. Vận dụng theo dõi được người bệnh nặng, nguy kịch.			
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	1. Trình bày được triệu chứng của suy thận cấp. 2. Hiểu được nguy cơ và hậu quả của suy thận cấp. 3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy thận cấp. 4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy thận cấp trên lâm sàng.	2	10	12
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luân catheter	1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc đặt kim luân catheter cho người bệnh cấp cứu hồi sức. 2. Phân tích được chọn lựa tĩnh mạch và kích cỡ kim cho người bệnh. 3. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để đặt kim luân	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>catheter.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện đặt kim luồn catheter.</p> <p>5. Vận dụng đặt được kim luồn catheter cho người bệnh trên lâm sàng.</p>			
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	<p>1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc truyền máu, chế phẩm từ máu trong cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được nguyên tắc an toàn khi truyền máu công tác kiểm tra trước truyền máu.</p> <p>3. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện để truyền máu.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện truyền máu, chế phẩm từ máu và phát hiện các tai biến trong truyền máu.</p> <p>5. Vận dụng thực hiện được truyền máu cho người bệnh trên lâm sàng.</p>	1	10	11
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định, đánh giá người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp</p>	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
	huyết áp, rối loạn nhịp tim	<p>tim.</p> <p>2. Hiểu được các mức độ tăng huyết áp và hậu quả của tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim</p> <p>3. Hiểu được nguyên lý sử dụng thuốc hạ huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>4. Phân tích được theo dõi, chăm sóc người có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p>			
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>2. Phân tích được những nguy cơ khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>3. Hiểu được cách xử trí khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>4. Vận dụng để theo dõi và chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p>	1	4	5
17	Liệu pháp oxy	<p>1. Trình bày được các phương pháp cung cấp oxy cho người bệnh.</p> <p>2. Phân tích được các kỹ thuật</p>	2	10	12

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		cho người bệnh thở oxy. 3. Trình bày được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở oxy 4. Vận dụng cho người bệnh thở oxy trên lâm sàng hiệu quả.			
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	1. Trình bày được mục đích của việc đặt nội khí quản cấp cứu. 2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện, thuốc cho đặt nội khí quản. 3. Diễn giải được các bước thực hiện đặt nội khí quản. 4. Vận dụng để đặt hoặc phụ đặt nội khí quản trên lâm sàng.	2	4	6
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi và chăm sóc người bệnh đặt ống nội khí quản. 2. Trình bày được các tai biến liên quan đến đặt và lưu nội khí quản. 3. Vận dụng được kiến thức để theo dõi, chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản trên lâm sàng.	1	10	11
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	1. Trình bày được đánh giá điều kiện để rút ống nội khí quản. 2. Trình bày được chuẩn bị dụng	1	4	5

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>cụ, phương tiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>3. Phân tích được các bước thực hiện rút ống nội khí quản.</p> <p>4. Vận dụng được rút ống nội khí quản cho người bệnh an toàn</p>			
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương	<p>1. Trình bày được mục đích của việc đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>2. Trình bày được cách chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện cho đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>3. Phân tích được các bước phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>4. Vận dụng được phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p>	2	16	18
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	<p>1. Trình bày được tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với người bệnh hồi sức.</p> <p>2. Trình bày được phương thức đánh giá nhu cầu dinh dưỡng người bệnh tại phòng hồi sức.</p> <p>3. Hiểu được nguyên tắc phối hợp chế độ dinh dưỡng tại phòng</p>	1	2	3



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		hồi sức. 4. Vận dụng thực hiện được chăm sóc, nuôi dưỡng hợp lý cho ca lâm sàng cụ thể.			
23	Vận chuyển người bệnh nặng	1. Trình bày được các nguy cơ khi vận chuyển người bệnh nặng. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá khi vận chuyển người bệnh nặng. 3. Vận dụng thực hiện vận chuyển người bệnh nặng an toàn.	1	4	5
	<b>Tổng cộng</b>		40	180	220

## 5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC

- Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng (2023). Tài liệu đào tạo liên tục “Hồi sức cấp cứu”. Lưu hành nội bộ.
- Nguyễn Đạt Anh (2014), Điều dưỡng hồi sức cấp cứu, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.
- Vũ Văn Đính, Nguyễn Quốc Anh (2019), Hồi sức cấp cứu toàn tập, Nhà xuất bản Y học.
- Tài liệu về việc ban hành Hướng dẫn biên soạn Quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo Quyết định số 4068 /QĐ-BYT ngày 29/07/2016 của Bộ Y tế.
- Tài liệu “Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hồi sức - Cấp cứu và Chống độc” theo Quyết định số 1904 /QĐ-BYT ngày 30/05/2014 của Bộ Y tế.
- Tài liệu về việc ban hành quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc theo Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

## 6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

### 6.1. Phương pháp dạy lý thuyết:

- Bài giảng, thuyết trình có minh họa

### 6.2. Phương pháp thực hành:

- Kiến tập lâm sàng tại Khoa Hồi sức tích cực
- Thực hành một số kỹ năng cơ bản trên người bệnh

## 7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN HỒI SỨC CẤP CỨU

STT	Họ và tên Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Học hàm, học vị cao nhất
1	Nguyễn Tất Dũng 1966	Trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
2	Nguyễn Thái Thuận 1966	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	BSCCKII
3	Hoàng Trọng Hanh 1972	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
4	Lê Ngọc Thùy Trang 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	Thạc sĩ
5	Đỗ Kiều Oanh 1969	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	CK1
6	Nguyễn Thị Kim Oanh 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
7	Nguyễn Thành Nhân 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
8	Bùi Thị Quỳnh Nga 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
9	Trần Thị Tần Chi 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	

- *Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng về: chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, yêu cầu về nghiệp vụ dạy-học:*

- + Có trình độ đại học trở lên
- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.
- + Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

- Trung tâm Đào tạo & Chỉ đạo tuyến- Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có phòng thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại phòng thực hành, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Khoa Hồi sức tích cực có hội trường giao ban, có màn hình trình chiếu, trang thiết bị y tế hiện đại, các ấn phẩm đầy đủ phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- Khoa Hồi sức tích cực có đủ phương tiện dạy học thực hành cho học viên khóa đào tạo này.

- Học viên được thực hành khám bệnh, chữa bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, được thực hành tại các khoa phòng lâm sàng công nghệ cao của bệnh viện, được cung cấp đủ phương tiện thực hành và các vật tư khác, được sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có tại bệnh viện dưới sự giám sát của người hướng dẫn nhằm đáp ứng nội dung học tập và thực hành.

### **8.1. Cơ sở đào tạo**

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.

- Khoa Hồi sức tích cực, Bệnh viện Trung ương Huế

8.2. *Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; các luận văn cao học, luận án tiến sĩ, chuyên khoa II; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

## **9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

- **Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

- **Địa điểm tổ chức học:**

- + Lý thuyết: học tại giảng đường của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

- + Thực hành: Phòng thực hành của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

- **Đánh giá sau khóa học:**

- + Đánh giá thực hành: Vấn đáp, thực hiện kỹ năng lâm sàng

**- Chỉ tiêu tay nghề (Kỹ năng cần đạt sau khóa học)**

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	30	Phân loại người bệnh cấp cứu theo trình tự ABCD	0	5	15	10
2	Kiểm soát đường thở	4	Kỹ thuật kiểm soát đường thở	2	1	2	4
3	Thông khí nhân tạo	4	Cài đặt và theo dõi các mode thở sử dụng	2	1	1	2
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	0	1	1	5
5	Chẩn đoán, xử trí và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	4	Xử trí ban đầu và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	0	1	1	1 (nếu có)
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	10	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	0	1	2	2
7	Nhận định và chăm sóc người bệnh	10	Chăm sóc người bệnh sốc (sốc	0	1	1	2

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
	sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)		nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)				
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	10	Chăm sóc người bệnh hôn mê	0	1	1	5
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hồi sức tim phổi cơ bản; Hồi sức tim phổi nâng cao)	4	Hồi sinh tim phổi cơ bản và nâng cao	2	1	1	2 (nếu có)
10	Kỹ thuật lấy khí máu động mạch	8	Phụ lấy và bảo quản mẫu máu làm khí máu động mạch	2	1	1	2
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh ở phòng hồi sức	10	Theo dõi dấu hiệu sinh tồn, các vấn đề khác của người bệnh hồi sức và	0	2	2	2

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
			thực hiện công tác chăm sóc				
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	10	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	0	2	1	1
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	4	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	2	1	1	3
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	10	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	2	1	1	2
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	0	2	2	2
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	0	2	1	1
17	Liệu pháp oxy	10	Các kỹ thuật	2	4	4	10

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
			cung cấp oxy cho người bệnh				
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	4	Đặt nội khí quản cấp cứu	4	1	1	2
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	10	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	2	1	1	2
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	4	Rút ống nội khí quản	2	1	1	2
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	16	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	2	4	4	5
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	2	Chăm sóc và nuôi dưỡng ở người bệnh hồi sức	0	4	4	2
23	Vận chuyển người bệnh nặng	4	Thực hiện vận chuyển người bệnh nặng	2	1	1	2




- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành đối với từng chức danh theo quy định của NĐ 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ,

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.
- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**BCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN**

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN TW HUẾ

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ**  
**PHỤC HÌNH RĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 781/QĐ-BVH, ngày 26 tháng 4 năm 2024)*

**Tp Huế, năm 2024**

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN TW HUẾ

**KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO**  
**KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ PHỤC HÌNH RĂNG**  
**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH:**

STT	Nội dung thực hành	Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)	Lý thuyết	Thực hành	Tổng số
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	<b>220</b>
2	Thực hành chuyên môn KB, CB về Phục hình răng	05 tháng	80	800	<b>880</b>
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 6 tháng)	4	12	<b>20</b>
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
<b>Tổng cộng</b>			<b>128</b>	<b>992</b>	<b>1120</b>

*TP Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2024*

**PHẦN I**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ PHỤC HÌNH RĂNG**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành lâm sàng kỹ thuật viên y với PVHN phục hình răng

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho kỹ thuật viên y đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức chuyên ngành; huấn luyện một số kỹ năng thực hành phục hình răng

**2. MỤC TIÊU**

*2.1. Mục tiêu về kiến thức*

- Kỹ thuật viên Phục hình răng có kiến thức y khoa cơ bản, vững về công nghệ nha khoa thẩm mỹ; Giỏi về kỹ năng và tay nghề để thực hiện kỹ thuật chế tác đắp sứ, mài sứ trong Labo; Phục hình tháo lắp toàn phần và từng phần, hàm khung, phục hình cố định, hàm chỉnh hình, phục hình trên cấy ghép răng... Có khả năng quản lý về trang thiết bị của Labo răng hàm mặt và làm việc theo nhóm

*2.2. Mục tiêu về kỹ năng*

- Làm các loại phục hình tháo lắp hàm giả toàn phần, từng phần.
- Làm các loại phục hình răng cố định thông thường.

- Phụ trách chuyên môn kỹ thuật ở labo phục hình răng thuộc tuyến huyện hoặc tuyến tỉnh.

- Vận hành, bảo quản các trang thiết bị, vật tư, hoá chất ... phục hình răng.
- Phát hiện và sửa chữa được những hỏng hóc nhỏ trang thiết bị phục hình răng.
- Sơ cứu và chăm sóc bệnh nhân tại Khoa Răng - Hàm - Mặt.
- Quản lý và lưu trữ hồ sơ, sổ sách, thống kê, báo cáo.
- Thường xuyên trao đổi chuyên môn, kỹ thuật với bác sỹ Răng Hàm Mặt, Điều dưỡng Nha khoa để nâng cao chất lượng phục vụ bệnh nhân.
- Tham gia giáo dục Sức khỏe răng - miệng cho cá nhân và cộng đồng và các hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân của đơn vị và địa phương.
- Thực hiện công tác an toàn lao động.
- Thường xuyên cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ; rèn luyện sức khỏe để đáp ứng yêu cầu của công việc.
- Tham gia nghiên cứu các đề tài khoa học trong lĩnh vực Kỹ thuật Phục hình răng.
- Thực hiện Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân và những quy định về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế

### **3. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN**

#### **3.1. Đối tượng học viên**

Học viên có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hình răng (theo quy định tại điểm đ Khoản 5 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023)

#### **3.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên**

Học viên có một trong các văn bằng sau đây: trung cấp kỹ thuật phục hình răng, cao đẳng kỹ thuật phục hình răng, cử nhân kỹ thuật phục hình răng.

## 4. CHƯƠNG TRÌNH

### 4.1. Chương trình tổng quát

STT	Nội dung thực hành	Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)	Lý thuyết	Thực hành	Tổng số
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	220
2	Thực hành chuyên môn KB, CB về Phục hình răng	05 tháng	80	800	880
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 6 tháng)	4	12	20
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
<b>Tổng cộng</b>			<b>128</b>	<b>992</b>	<b>1.120</b>

### 4.2. Chương trình chi tiết:

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
1	Giải phẫu đầu mặt	Trình bày được giải phẫu cơ bản vùng đầu mặt	22	2	20
2	Giải phẫu răng	Trình bày được các đặc điểm về hình thái và chức năng của bộ răng	22	2	20
3	Cắn khớp học	Trình bày được các đặc điểm về khớp cắn	33	3	30

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
4	Vật liệu nha khoa trong phục hình	1. Trình bày được thành phần và tính chất của các vật liệu nha khoa sử dụng trong phục hình răng. 2. Chỉ định và cách sử dụng các loại vật liệu	33	3	30
5	Cơ sinh học phục hình răng	Trình bày cơ sinh học trong phục hình răng cố định và tháo lắp	33	3	30
6	Dấu (khuôn) và mẫu trong kỹ thuật phục hình răng	Trình bày các vật liệu lấy dấu và đổ mẫu trong phục hình răng	33	3	30
7	Ghi và tái lập các tương quan	Ghi và tái lập được tương quan trên giá khớp	33	3	30
8	Tạo mẫu và kỹ thuật sáp	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình tạo mẫu và kỹ thuật sáp 2. Thực hiện được tạo mẫu và kỹ thuật sáp	33	3	30
9	Tạo mẫu và kỹ thuật nhựa	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình thực hiện tạo mẫu và kỹ thuật nhựa 2. Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện tạo mẫu và kỹ thuật nhựa	33	3	30

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
10	Kỹ thuật phục hình tháo lắp từng phần nền nhựa	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình hàm giả tháo lắp từng phần nền nhựa 2. Thực hiện được các giai đoạn hàm giả tháo lắp từng phần nền nhựa	44	4	40
11	Kỹ thuật phục hình tháo lắp khung bộ	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình thực hiện một hàm giả tháo lắp khung bộ 2. Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một hàm giả tháo lắp khung bộ	44	4	40
12	Kỹ thuật phục hình tháo lắp toàn phần	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình thực hiện một hàm giả tháo lắp toàn phần 2. Thực hiện được giai đoạn của quá trình thực hiện một hàm giả tháo lắp toàn phần	44	4	40
13	Kỹ thuật phục hình cố định kim loại toàn diện	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình thực	44	4	40



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
		hiện một phục hình cố định kim loại toàn diện 2. Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình cố định kim loại toàn diện			
14	Kỹ thuật phục hình cố định sứ kim loại	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình cố định sứ kim loại 2. Thực hiện được phục hình cố định sứ kim loại	44	4	40
15	Kỹ thuật phục hình cố định toàn sứ	1. Mô tả được các giai đoạn của một phục hình cố định toàn sứ 2. Thực hiện được phục hình cố định toàn sứ	44	4	40
16	Kỹ thuật phục hình inlay, onlay, overlay	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình phục hình inlay, onlay, overlay 2. Thực hiện được phục hình inlay, onlay, overlay	33	3	30
17	Kỹ thuật phục hình veneer mặt dán sứ	1. Mô tả được các giai đoạn của phục hình veneer dán sứ	33	3	30

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
		2. Thực hiện được phục hình veneer mặt dán sứ			
18	Kỹ thuật phục hình tháo lắp khung bộ liên kết	1. Mô tả được các giai đoạn của phục hình tháo lắp khung bộ liên kết 2. Thực hiện được phục hình tháo lắp khung bộ liên kết	33	3	30
19	Kỹ thuật liên quan chỉnh hình răng mặt	1. Mô tả được các kỹ thuật liên quan đến chỉnh hình răng mặt 2. Phân loại và sản xuất được khí cụ chỉnh hình răng mặt	33	3	30
20	Kỹ thuật phục hình trên Implant	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình trên Implant 2. Thực hiện được phục hình trên implant	33	3	30
21	Kỹ thuật phục hình răng chót, cùi giả	1. Mô tả được các giai đoạn của quá trình thực hiện răng chót, cùi giả 2. Thực hiện được phục hình chót, cùi giả	33	3	30

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			TC	LT	TH
22	Kỹ thuật chọn màu răng trong phục hình răng	Mô tả được kỹ thuật so màu răng và những lưu ý khi thực hiện	22	2	20
23	Kỹ thuật phục hình ứng dụng trong phẫu thuật vùng hàm mặt	1. Mô tả được kỹ thuật phục hình trong trường hợp khuyết hồng xương hàm sau phẫu thuật cắt bỏ/tái tạo xương hàm trong bệnh lý 2. Thực hiện được các phục hình ứng dụng trong phẫu thuật hàm mặt	33	3	30
24	Thẩm mỹ nha khoa nâng cao	Trình bày được các yếu tố quyết định thẩm mỹ nha khoa và hệ thống các tiêu chí đánh giá thẩm mỹ cho răng và nụ cười	22	2	20
25	Công nghệ CAD/CAM nha khoa	Trình bày được các công nghệ CAD/CAM ứng dụng trong nha khoa	33	3	30
26	Trang thiết bị và quản lý labo nha khoa	Trình bày được các loại thiết bị và quản lý labo nha khoa	33	3	30
<b>Tổng cộng</b>			<b>880</b>	<b>80</b>	<b>800</b>

## 5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC

### 5.1. Tài liệu chính thức:

Giáo trình thực hành phục hình răng Bệnh viện TW Huế biên soạn

*5.2. Tài liệu tham khảo:*

- Giáo trình phục hình cố định trường đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
- Giáo trình phục hình răng tháo lắp đại học Y Dược Thành Phố Hồ Chí Minh
- Giáo trình vật liệu nha khoa đại học Y Dược Thành Phố Hồ Chí Minh
- Giáo trình Kỹ Thuật viên phục hình răng trường đại học Y Dược thành Phố

Hồ Chí Minh

## **6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC**

*6.1. Phương pháp dạy lý thuyết:*

- Bài giảng, thuyết trình có minh họa.

*6.2. Phương pháp dạy thực hành:*

- Kiến tập lâm sàng tại Trung tâm Răng Hàm Mặt
- Thực hành một số kỹ năng cơ bản trên lâm sàng và labo

## **7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ hiện nay</b>	<b>Học hàm, học vị cao nhất</b>	<b>Năm TN học vị cao nhất</b>
1	Nguyễn Hồng Lợi	Giám Đốc	Tiến sĩ	2007
2	Cung Văn Vinh	P. Giám Đốc	BSCCKII	2015
3	Trần Xuân Phú	P. Giám Đốc	BSCCKII	2013
4	Nguyễn Hoàng Mỹ Hiền	P. Giám Đốc	Thạc sĩ	2020
5	Hoàng Lê Trọng Châu	P. Trưởng khoa	BSCCKII	2010
6	Nguyễn Viết Cửu	P. Trưởng khoa	BSCCKII	2017
7	Nguyễn Văn Khánh	P. Trưởng khoa	Thạc sĩ	2017
8	Võ Trần Nhã Trang	P. Trưởng khoa	Thạc sĩ	2021
9	Nguyễn Hồ Phương Mai	P. Trưởng khoa	Thạc sĩ	2018
10	Châu Nhật Quang	Bác sỹ điều trị	Thạc sĩ	2018
11	Phan Văn Tuyên	Bác sỹ điều trị	Thạc sĩ	2023

<b>STT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ hiện nay</b>	<b>Học hàm, học vị cao nhất</b>	<b>Năm TN học vị cao nhất</b>
13	Nguyễn Đình Hòa	Bác sỹ điều trị	Thạc sĩ	2023
14	Đặng Ngọc Anh Thu	Bác sỹ điều trị	Thạc sĩ	2021

- Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng về: chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, yêu cầu về nghiệp vụ dạy-học:

- + Có trình độ sau đại học trở lên
- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.
- + Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

- Trung tâm Đào tạo & CĐT, Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có labo thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại labo, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Trung tâm Răng Hàm Mặt có 02 hội trường giao ban, có màn hình trình chiếu, trang thiết bị y tế hiện đại, các ấn phẩm đầy đủ phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- Trung tâm Răng Hàm Mặt: có 70 giường với đầy đủ mặt bệnh, 23 ghế nha khoa hiện đại hoàn chỉnh, có hệ thống labo răng giả, có hệ thống phòng mổ chuyên khoa hiện đại với các trang thiết bị tiên tiến, có hệ thống chụp X quang răng hiện đại phục vụ cho nhu cầu học tập, chẩn đoán và điều trị.

- Học viên được thực dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, được thực hành tại các khoa phòng lâm sàng công nghệ cao của bệnh viện, được cung cấp đủ các vật liệu, vật tư, được sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có tại bệnh viện dưới sự giám sát của người hướng dẫn nhằm đáp ứng nội dung học tập và thực hành.

#### *8.1. Cơ sở đào tạo*

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.
- Trung tâm Răng Hàm Mặt, Bệnh viện Trung ương Huế

*8.2. Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

### **9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH :**

- **Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT
- **Địa điểm tổ chức học:**
  - + Lý thuyết: học tại giảng đường của Trung tâm đào tạo & CĐT và Trung tâm RHM
  - + Thực hành: Tại Labo và các khoa thuộc Trung tâm Răng Hàm Mặt

**- Chỉ tiêu thực hành:**

STT	Tên bài giảng	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K. tập	Phụ	Tự làm
1	Giải phẫu đầu mặt	20	Nắm được các đặc điểm về hình thái và chức năng của các nhóm cơ, mạch máu, thần kinh vùng đầu mặt	20	10	5
2	Giải phẫu răng	20	Nắm được các đặc điểm về hình thái và chức năng của bộ răng trên lâm sàng	20	10	5
			Thành thạo kỹ năng vẽ, gọt tía trên thạch cao những răng đại diện cho nhóm răng theo đúng tỉ lệ và đặc điểm giải phẫu	10	0	5
3	Cắn khớp học	30	Nắm được các đặc điểm về khớp cắn học trên lâm sàng	20	15	10
4	Vật liệu nha khoa trong phục hình	30	Nắm được các thành phần và tính chất của các vật liệu nha khoa sử dụng trong phục hình răng. Nắm được chỉ định và cách sử dụng của vật	30	15	10

STT	Tên bài giảng	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K. tập	Phụ	Tự làm
			liệu nha khoa trong phục hình răng			
5	Cơ sinh học phục hình răng	30	Nắm được cơ sinh học trong phục hình răng cố định và tháo lắp	30	15	10
6	Dấu (khuôn) và mẫu trong kỹ thuật phục hình răng	30	Trình bày các vật liệu lấy dấu và thực hiện được lấy dấu, đổ mẫu trong phục hình răng	30	15	10
7	Ghi và tái lập các tương quan	30	Thực hiện được ghi và tái lập được tương quan trên giá khớp	30	15	10
8	Tạo mẫu và kỹ thuật sáp	30	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện tạo mẫu và kỹ thuật sáp	30	15	10
9	Tạo mẫu và kỹ thuật nhựa	30	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện tạo mẫu và kỹ thuật nhựa	30	15	10
10	Kỹ thuật phục hình tháo lắp từng phần nền nhựa	40	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một hàm giả tháo lắp từng phần nền nhựa	40	20	15



STT	Tên bài giảng	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K. tập	Phụ	Tự làm
11	Kỹ thuật phục hình tháo lắp khung bộ	40	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một hàm giả tháo lắp khung bộ	40	20	15
12	Kỹ thuật phục hình tháo lắp toàn phần	40	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một hàm giả tháo lắp toàn phần	40	20	15
13	Kỹ thuật phục hình cố định kim loại toàn diện	40	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình cố định kim loại toàn diện	40	20	15
14	Kỹ thuật phục hình cố định sứ kim loại	40	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình cố định sứ kim loại	40	20	15
15	Kỹ thuật phục hình cố định toàn sứ	40	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình cố định toàn sứ	40	20	15
16	Kỹ thuật phục hình inlay, onlay, overlay	30	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một	30	15	10

STT	Tên bài giảng	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K. tập	Phụ	Tự làm
			phục hình inlay, onlay, overlay			
17	Kỹ thuật phục hình veneer mặt dán sứ	30	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình veneer dán sứ	30	15	10
18	Kỹ thuật phục hình tháo lắp khung bộ liên kết	30	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình tháo lắp khung bộ liên kết	20	10	5
19	Kỹ thuật liên quan chỉnh hình răng mặt	30	Thực hiện được các kỹ thuật liên quan đến chỉnh hình răng mặt, phân loại và sản xuất được một số khí cụ liên quan chỉnh hình răng mặt	10	5	5
20	Kỹ thuật phục hình trên Implant	30	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện một phục hình trên Implant	30	15	10
21	Kỹ thuật phục hình răng chót, cùi giả	30	Thực hiện được các giai đoạn của quá trình thực hiện răng chót, cùi giả	30	15	10

STT	Tên bài giảng	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K. tập	Phụ	Tự làm
22	Kỹ thuật chọn màu răng trong phục hình răng	20	Thực hiện được kỹ thuật so màu răng và những lưu ý khi thực hiện	30	15	10
23	Kỹ thuật phục hình ứng dụng trong phẫu thuật vùng hàm mặt	20	Thực hiện được kỹ thuật phục hình trong trường hợp khuyết hổng xương hàm sau phẫu thuật cắt bỏ/ tái tạo xương hàm trong bệnh lý	30	15	2
24	Thẩm mỹ nha khoa nâng cao	20	Hiểu được các yếu tố quyết định thẩm mỹ nha khoa: cơ sở phân tích và điều trị cho nụ cười, trình bày được các tiêu chí đánh giá thẩm mỹ cho răng và nụ cười	20	10	10
25	Công nghệ CAD/CAM nha khoa	30	Trình bày được các công nghệ CAD/CAM ứng dụng trong nha khoa	30	15	10
26	Trang thiết bị và quản lý labo nha khoa	30	Trình bày được các loại thiết bị và quản lý labo nha khoa	30	15	10

- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học

viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định của ND 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.
- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**BCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN**

**PHẦN II**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHUYÊN KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU**  
**CHO CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG, KỸ THUẬT Y, HỘ SINH**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh thời gian 06 tháng gồm thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng nhằm đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức; huấn luyện các kỹ năng thực hành chuyên ngành Hồi sức cấp cứu của người hành nghề chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa.

**2. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN:**

*2.1. Đối tượng học viên*

Điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa (theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023).

*2.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên*

- Tốt nghiệp cử nhân điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh

### **3. MỤC TIÊU KHÓA HỌC:**

#### *3.1. Mục tiêu chung*

Đơn vị chăm sóc đặc biệt (ICU) là một khu vực chuyên biệt, nơi sẵn có nhân viên lành nghề và trang thiết bị tinh vi để quản lý những bệnh nhân bị bệnh nặng. Đây là lĩnh vực chăm sóc y tế đắt tiền, công nghệ tiên tiến và sử dụng nhiều nguồn lực nhất. Nhu cầu tăng mạnh số giường ICU ở tất cả các bệnh viện do sự gia tăng dân số già và gánh nặng bệnh tật ngày càng gia tăng, đặc biệt trong các đợt dịch Covid-19. Tuy nhiên, có rất ít các chuyên gia được đào tạo về chăm sóc bệnh nhân nguy kịch. Chương trình đào tạo về Hồi sức tích cực căn bản được thiết kế để giải quyết tình trạng thiếu hụt trầm trọng các chuyên gia được đào tạo để chăm sóc bệnh nhân nặng ở các đơn vị chăm sóc đặc biệt. Nó sẽ truyền đạt kiến thức và kỹ năng cần thiết để cung cấp các điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh khoa lâm sàng có thể cùng các bác sĩ thực hiện can thiệp ban đầu kịp thời bệnh nhân trở nặng tại đơn vị trước khi chuyển đến khoa Hồi sức tích cực.

#### *3.2. Mục tiêu cụ thể*

##### **Kiến thức:**

- Mô tả được chẩn đoán, các nguyên tắc điều trị và tập trung vào chăm sóc, theo dõi các bệnh lý và các cấp cứu thường gặp ở khoa Hồi sức tích cực
- Trình bày được các bước thực hiện cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi cho các bệnh nhân nặng, nguy kịch tại khoa.

##### **Kỹ năng:**

- Thực hiện được các cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi những bệnh lý căn bản ở khoa Hồi sức tích cực.

##### **Thái độ:**

- Rèn luyện tác phong tích cực, khẩn trương, cẩn thận và tinh thần trách nhiệm trong khám và chăm sóc, theo dõi bệnh nhân.
- Rèn luyện ý thức vấn đề lây nhiễm và tuân thủ kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

#### 4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	<p>1. Định hướng được việc nhận định ban đầu người bệnh cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được các bước đánh giá ban đầu người bệnh cấp cứu.</p> <p>3. Giải thích được các bước phân loại và xử trí người bệnh cấp cứu.</p> <p>4. Vận dụng được đánh giá người bệnh để kiểm soát cấp cứu ban đầu trên lâm sàng.</p>	2	30	32
2	Kiểm soát đường thở	<p>1. Kể tên được những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp.</p> <p>2. Trình bày được triệu chứng những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp.</p> <p>3. Hiểu được các bước xử trí tắc nghẽn đường thở.</p> <p>4. Phân tích được công tác chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở.</p> <p>5. Vận dụng được chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở trên lâm sàng.</p>	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
3	Thông khí nhân tạo	<p>1. Hiểu được các chỉ định và chống chỉ định của thông khí nhân tạo.</p> <p>2. Diễn giải được các kiểu thông khí nhân tạo xâm nhập và không xâm nhập.</p> <p>3. Phân tích được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở máy không xâm nhập và xâm nhập.</p> <p>4. Vận dụng được theo dõi, chăm sóc người bệnh trong từng kiểu thông khí nhân tạo cụ thể.</p>	1	4	5
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	<p>1. Trình bày được các nguyên nhân gây suy hô hấp cấp thường gặp.</p> <p>2. Nhận biết được tình trạng khó thở của người bệnh và đánh giá nguy cơ.</p> <p>3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp.</p> <p>4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp trên lâm sàng.</p>	2	4	6



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
5	Chẩn đoán, xử trí phản vệ	1. Trình bày được dấu hiệu nhận biết người bệnh phản vệ. 2. Trình bày được các bệnh cảnh lâm sàng của phản vệ. 3. Phân tích được các bước trong phác đồ xử trí phản vệ. 4. Trình bày được vấn đề theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh phản vệ. 5. Vận dụng được để phát hiện, xử trí ban đầu và chăm sóc người bệnh phản vệ trên lâm sàng.	2	4	6
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	1. Trình bày được mục đích của xử trí ngộ độc. 2. Hiểu được các nguyên tắc xử trí ngộ độc. 3. Phân tích được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện và thuốc cho xử trí ngộ độc. 4. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh ngộ độc. 5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng trường hợp ngộ độc cụ thể.	2	10	12

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
7	Nhận định và chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	1. Trình bày được các dấu hiệu để nhận biết người bệnh có sốc. 2. Trình bày được các thao tác cơ bản trong xử trí cấp cứu sốc. 3. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc người bệnh sốc. 4. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng tình huống sốc cụ thể.	3	10	13
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	1. Trình bày được các dấu hiệu nhận biết người bệnh hôn mê. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá mức độ hôn mê. 3. Trình bày được phân loại hôn mê. 4. Phân tích được vấn đề chăm sóc người bệnh hôn mê. 5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh hôn mê.	2	10	12
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hội sức tim phổi cơ bản; Hội sức tim)	1. Nêu được các dấu hiệu để chẩn đoán ngừng tuần hoàn, hô hấp. 2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
	phổi nâng cao)	<p>tiện, thuốc cho cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>3. Mô tả và thực hiện được các bước cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>4. Phân tích được việc theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh sau cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản và nâng cao.</p> <p>5. Vận dụng được cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản và nâng cao trên lâm sàng.</p>			
10	Kỹ thuật lấy máu động mạch	<p>1. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện để lấy khí máu động mạch.</p> <p>2. Phân tích được quy cách bảo quản mẫu máu để làm xét nghiệm khí máu động mạch.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá sơ bộ được kết quả khí máu động mạch.</p> <p>3. Vận dụng lấy mẫu máu, phụ lấy mẫu và bảo quản mẫu để làm xét nghiệm khí máu động mạch trên lâm sàng.</p>	2	8	10

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh nặng nguy kịch	1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi trên người bệnh nặng, nguy kịch. 2. Phân tích được việc theo dõi dấu hiệu sinh tồn của người bệnh nặng, nguy kịch. 3. Phân tích được những yếu tố khác trên người bệnh nặng, nguy kịch. 4. Vận dụng theo dõi được người bệnh nặng, nguy kịch.	2	10	12
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	1. Trình bày được triệu chứng của suy thận cấp. 2. Hiểu được nguy cơ và hậu quả của suy thận cấp. 3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy thận cấp. 4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy thận cấp trên lâm sàng.	2	10	12
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc đặt kim luồn catheter cho người bệnh cấp cứu hồi sức.	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>2. Phân tích được chọn lựa tĩnh mạch và kích cỡ kim cho người bệnh.</p> <p>3. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để đặt kim luồn catheter.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện đặt kim luồn catheter.</p> <p>5. Vận dụng đặt được kim luồn catheter cho người bệnh trên lâm sàng.</p>			
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	<p>1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc truyền máu, chế phẩm từ máu trong cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được nguyên tắc an toàn khi truyền máu công tác kiểm tra trước truyền máu.</p> <p>3. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện để truyền máu.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện truyền máu, chế phẩm từ máu và phát hiện các tai biến trong truyền máu.</p>	1	10	11

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		5. Vận dụng thực hiện được truyền máu cho người bệnh trên lâm sàng.			
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định, đánh giá người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>2. Hiểu được các mức độ tăng huyết áp và hậu quả của tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim</p> <p>3. Hiểu được nguyên lý sử dụng thuốc hạ huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>4. Phân tích được theo dõi, chăm sóc người có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p>	2	4	6
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>2. Phân tích được những nguy cơ khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>3. Hiểu được cách xử trí khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p>	1	4	5

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		4. Vận dụng để theo dõi và chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.			
17	Liệu pháp oxy	1. Trình bày được các phương pháp cung cấp oxy cho người bệnh. 2. Phân tích được các kỹ thuật cho người bệnh thở oxy. 3. Trình bày được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở oxy 4. Vận dụng cho người bệnh thở oxy trên lâm sàng hiệu quả.	2	10	12
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	1. Trình bày được mục đích của việc đặt nội khí quản cấp cứu. 2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện, thuốc cho đặt nội khí quản. 3. Diễn giải được các bước thực hiện đặt nội khí quản. 4. Vận dụng để đặt hoặc phụ đặt nội khí quản trên lâm sàng.	2	4	6
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi và chăm sóc người bệnh đặt ống nội khí quản.	1	10	11

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>2. Trình bày được các tai biến liên quan đến đặt và lưu nội khí quản.</p> <p>3. Vận dụng được kiến thức để theo dõi, chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản trên lâm sàng.</p>			
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	<p>1. Trình bày được đánh giá điều kiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>2. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>3. Phân tích được các bước thực hiện rút ống nội khí quản.</p> <p>4. Vận dụng được rút ống nội khí quản cho người bệnh an toàn</p>	1	4	5
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương	<p>1. Trình bày được mục đích của việc đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>2. Trình bày được cách chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện cho đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>3. Phân tích được các bước phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p>	2	16	18



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		4. Vận dụng được phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.			
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	1. Trình bày được tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với người bệnh hồi sức. 2. Trình bày được phương thức đánh giá nhu cầu dinh dưỡng người bệnh tại phòng hồi sức. 3. Hiểu được nguyên tắc phối hợp chế độ dinh dưỡng tại phòng hồi sức. 4. Vận dụng thực hiện được chăm sóc, nuôi dưỡng hợp lý cho ca lâm sàng cụ thể.	1	2	3
23	Vận chuyển người bệnh nặng	1. Trình bày được các nguy cơ khi vận chuyển người bệnh nặng. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá khi vận chuyển người bệnh nặng. 3. Vận dụng thực hiện vận chuyển người bệnh nặng an toàn.	1	4	5
	<b>Tổng cộng</b>		40	180	220

## 5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC

- Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng (2023). Tài liệu đào tạo liên tục “Hồi sức cấp cứu”. Lưu hành nội bộ.

- Nguyễn Đạt Anh (2014), Điều dưỡng hồi sức cấp cứu, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

- Vũ Văn Đính, Nguyễn Quốc Anh (2019), Hồi sức cấp cứu toàn tập, Nhà xuất bản Y học.

- Tài liệu về việc ban hành Hướng dẫn biên soạn Quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo Quyết định số 4068 /QĐ-BYT ngày 29/07/2016 của Bộ Y tế.

- Tài liệu “Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hồi sức - Cấp cứu và Chống độc” theo Quyết định số 1904 /QĐ-BYT ngày 30/05/2014 của Bộ Y tế.

- Tài liệu về việc ban hành quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc theo Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

## **6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC**

### *6.1. Phương pháp dạy lý thuyết:*

- Bài giảng, thuyết trình có minh họa

### *6.2. Phương pháp thực hành:*

- Kiến tập lâm sàng tại Khoa Hồi sức tích cực

- Thực hành một số kỹ năng cơ bản trên người bệnh

## **7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN HỒI SỨC CẤP CỨU**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên Năm sinh</b>	<b>Chức vụ hiện nay</b>	<b>Học hàm, học vị cao nhất</b>
1	Nguyễn Tất Dũng 1966	Trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
2	Nguyễn Thái Thuận 1966	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	BSCCKII
3	Hoàng Trọng Hanh 1972	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
4	Lê Ngọc Thùy Trang 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	Thạc sĩ

STT	Họ và tên Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Học hàm, học vị cao nhất
5	Đỗ Kiều Oanh 1969	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	CK1
6	Nguyễn Thị Kim Oanh 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
7	Nguyễn Thành Nhân 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
8	Bùi Thị Quỳnh Nga 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
9	Trần Thị Tần Chi 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	

- *Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng về: chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, yêu cầu về nghiệp vụ dạy-học:*

- + Có trình độ đại học trở lên
- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.
- + Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

- Trung tâm Đào tạo & Chỉ đạo tuyến- Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có phòng thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các

trang thiết bị có tại phòng thực hành, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Khoa Hồi sức tích cực có hội trường giao ban, có màn hình trình chiếu, trang thiết bị y tế hiện đại, các ấn phẩm đầy đủ phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- Khoa Hồi sức tích cực có đủ phương tiện dạy học thực hành cho học viên khóa đào tạo này.

- Học viên được thực hành khám bệnh, chữa bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, được thực hành tại các khoa phòng lâm sàng công nghệ cao của bệnh viện, được cung cấp đủ phương tiện thực hành và các vật tư khác, được sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có tại bệnh viện dưới sự giám sát của người hướng dẫn nhằm đáp ứng nội dung học tập và thực hành.

#### *8.1. Cơ sở đào tạo*

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.

- Khoa Hồi sức tích cực, Bệnh viện Trung ương Huế

*8.2. Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; các luận văn cao học, luận án tiến sĩ, chuyên khoa II; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

### **9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

- **Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

- **Địa điểm tổ chức học:**

- + Lý thuyết: học tại giảng đường của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

+ Thực hành: Phòng thực hành của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa  
Hồi sức tích cực

**- Đánh giá sau khóa học:**

+ Đánh giá thực hành: Vấn đáp, thực hiện kỹ năng lâm sàng

**- Chỉ tiêu tay nghề (Kỹ năng cần đạt sau khóa học)**

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	30	Phân loại người bệnh cấp cứu theo trình tự ABCD	0	5	15	10
2	Kiểm soát đường thở	4	Kỹ thuật kiểm soát đường thở	2	1	2	4
3	Thông khí nhân tạo	4	Cài đặt và theo dõi các mode thở sử dụng	2	1	1	2
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	0	1	1	5
5	Chẩn đoán, xử trí và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	4	Xử trí ban đầu và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	0	1	1	1 (nếu có)
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	10	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	0	1	2	2

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
7	Nhận định và chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	10	Chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	0	1	1	2
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	10	Chăm sóc người bệnh hôn mê	0	1	1	5
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hồi sức tim phổi cơ bản; Hồi sức tim phổi nâng cao)	4	Hồi sinh tim phổi cơ bản và nâng cao	2	1	1	2 (nếu có)
10	Kỹ thuật lấy khí máu động mạch	8	Phụ lấy và bảo quản mẫu máu làm khí máu động mạch	2	1	1	2
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh ở phòng hồi sức	10	Theo dõi dấu hiệu sinh tồn, các vấn đề khác của	0	2	2	2

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
			người bệnh hồi sức và thực hiện công tác chăm sóc				
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	10	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	0	2	1	1
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	4	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	2	1	1	3
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	10	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	2	1	1	2
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	0	2	2	2
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	0	2	1	1

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
17	Liệu pháp oxy	10	Các kỹ thuật cung cấp oxy cho người bệnh	2	4	4	10
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	4	Đặt nội khí quản cấp cứu	4	1	1	2
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	10	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	2	1	1	2
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	4	Rút ống nội khí quản	2	1	1	2
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	16	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	2	4	4	5
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	2	Chăm sóc và nuôi dưỡng ở người bệnh hồi sức	0	4	4	2
23	Vận chuyển người bệnh nặng	4	Thực hiện vận chuyển người bệnh nặng	2	1	1	2



- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT


- Đánh giá và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành đối với từng chức danh theo quy định của NĐ 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ,

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.

- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.

- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**BSCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYỀN**

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN TW HUẾ

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ**  
**KHÚC XẠ NHÃN KHOA**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 781/QĐ-BVH, ngày 26 tháng 4 năm 2024)*

**Tp Huế, năm 2024**

**BỘ Y TẾ**  
**BỆNH VIỆN TW HUẾ**

**KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO**  
**KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ KHÚC XẠ NHÂN KHOA**  
**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH:**

<b>STT</b>	<b>Nội dung thực hành</b>	<b>Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tổng số</b>
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	<b>220</b>
2	Thực hành chuyên môn KB, CB về khúc xạ nhãn khoa	05 tháng	80	800	<b>880</b>
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 6 tháng)	4	12	<b>20</b>
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
<b>Tổng cộng</b>			<b>128</b>	<b>992</b>	<b>1120</b>

*Tp Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2024*

## **PHẦN I**

### **CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

#### **HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ KHÚC XẠ NHÃN KHOA**

### **1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành lâm sàng kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề khúc xạ nhãn khoa

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề khúc xạ nhãn khoa thời gian 05 tháng đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức chuyên ngành; huấn luyện một số kỹ năng thực hành y khoa và chuyên ngành nhãn khoa.

### **2. MỤC TIÊU**

- Xác định được các loại tật khúc xạ.
- Phân biệt được các loại mắt kính.
- Tiến hành đo kính chính xác trên bệnh nhân.
- Mài và lắp được các loại kính chính xác.

### **3. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN**

*3.1. Đối tượng học viên*

Học viên có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề khúc xạ nhãn khoa (theo

quy định tại điểm g Khoản 5 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023)

### 3.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên

Học viên có một trong các văn bằng sau đây: cao đẳng kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa, cử nhân kỹ thuật khúc xạ nhãn khoa.

## 4. CHƯƠNG TRÌNH

### 4.1. Chương trình tổng quát

STT	Nội dung thực hành	Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)	Lý thuyết	Thực hành	Tổng số
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	220
2	Thực hành chuyên môn KB, CB về khúc xạ nhãn khoa	05 tháng	80	800	880
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 6 tháng)	4	12	20
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
<b>Tổng cộng</b>			<b>128</b>	<b>992</b>	<b>1120</b>

### 4.2. Chương trình chi tiết:

STT	Nội dung	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
1	Thấu kính, lăng kính, mắt kính	- Phân biệt được kính công suất cao với kính công suất thấp - Phân biệt được kính cầu cộng và kính cầu trừ	34	4	30

STT	Nội dung	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
2	Hộp kính thử và gọng kính	- Phân biệt được các mắt kính trong hộp thử kính - Điều chỉnh được một gọng thử	34	4	30
3	Thị lực, đo thị lực và kính lồi	- Đo và ghi thị lực xa, thị lực gần và thị lực kính lồi - Đánh giá kết quả thị lực và chuyển bệnh nhân đi khám nếu cần	34	4	30
4	Tật khúc xạ: cận thị, viễn thị và loạn thị	- Trình bày được những triệu chứng thị giác với cận thị, viễn thị hoặc loạn thị - Nhận biết được kính chỉnh cận thị, viễn thị và loạn thị	48	8	40
5	Khám khúc xạ khách quan: soi bóng đồng tử	- Nhận biết được các loại chuyển động bóng đồng tử - Nhận biết được những khó khăn cho soi bóng đồng tử	58	8	50
6	Thuốc liệt điều tiết	- Trình bày các bước liệt điều tiết trước đo khúc xạ - Nắm được các chỉ định của liệt điều tiết	24	4	20
7	Trung hòa và đo công suất kính. Xác định tâm kính	- Đo được công suất kính trên các máy - Đo được tâm kính trên các máy	34	4	30

STT	Nội dung	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
8	Đo khúc xạ chủ quan với kính cầu tối ưu, khúc xạ với kính trụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được cách đo khúc xạ chủ quan với kính cầu tối ưu</li> <li>- Nêu được cách đo khúc xạ chủ quan với kính trụ</li> </ul>	54	4	50
9	Hỏi bệnh sử và lập hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày các bước lập hồ sơ khúc xạ</li> <li>- Cách ghi kết quả đo khúc xạ</li> </ul>	34	4	30
10	Hệ thống đo khúc xạ tự động	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được các máy đo khúc xạ tự động</li> <li>- Trình bày các bước đo khúc xạ</li> </ul>	34	4	30
11	Kính lão thị	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chọn công suất chỉnh lão thị đúng cho bệnh nhân</li> <li>- Ghi đơn lão thị cho bệnh nhân</li> </ul>	44	4	40
12	Cho đơn kính, lập luận lâm sàng trong đo khúc xạ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghi đơn đúng cho bệnh nhân khúc xạ</li> <li>- Lập luận phù hợp thị lực với độ khúc xạ</li> </ul>	34	4	30
13	Mài kính, lắp kính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đúng các bước mài kính</li> <li>- Thực hiện đúng các bước lắp kính</li> </ul>	64	4	60
14	Chọn gọng kính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được các loại gọng kính</li> <li>- Cách chọn gọng phù hợp với bệnh nhân</li> </ul>	44	4	40
15	Kỹ năng cung cấp kính thuốc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết cách tư vấn phù hợp các loại gọng và tròng kính</li> </ul>	44	4	40

STT	Nội dung	Mục tiêu học tập	Số tiết học		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
16	Kính tiếp xúc	- Trình bày được các loại kính tiếp xúc - Cách tháo lắp các loại kính tiếp xúc	24	4	20
17	Khám thị lực học đường	- Trình bày được các bước đo thị lực học đường	34	4	30
18	Đo khúc xạ trẻ em trước tuổi đi học và tuổi học sinh	- Trình bày được các bước đo thị lực - Trình bày được các bước đo khúc xạ - Ghi đơn đúng cho bệnh nhân	34	4	30
19	Thực hành tại Phòng khúc xạ (tầng 4, TT Mắt) và Phòng khám Mắt khu ODA		170		170
	<b>Tổng cộng</b>		<b>880</b>	<b>80</b>	<b>800</b>

## 5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC

1. Nguyễn Xuân Nguyên và cs, 1976, Giải phẫu mắt ứng dụng trong lâm sàng và sinh lý thị giác
2. Bộ môn Mắt Đại học Y Hà Nội, 2003,
3. Nhãn khoa thực hành - Đại học Y Hà Nội
4. Bộ môn Mắt đại học Y Khoa Huế, 2012,
- 5 Giáo trình Nhãn Khoa
6. Điều dưỡng nhãn khoa - Bệnh Viện Mắt TW Nhà xuất bản Y Học 2012

## 6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC



6.1. *Phương pháp dạy lý thuyết:*

- Bài giảng, thuyết trình có minh họa.

6.2. *Phương pháp dạy thực hành:*

- Thực hành tại các phòng khám Trung tâm Mắt

**7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên Năm sinh</b>	<b>Chức vụ hiện nay</b>	<b>Học hàm, học vị cao nhất</b>	<b>Năm TN học vị cao nhất</b>
1	Dương Anh Quân 1970	Giám đốc TT	BSCCKII	2012
2	Phạm Như Vĩnh Tuyên 1971	Phó giám đốc TT	BSCCKII	2008
3	Nguyễn Thành Nhân 1985	Phó giám đốc TT	BSCCKII	2019
4	Lê Ngọc Hải An 1977	PTK Glocom, kết giác mạc, nhãn nhi	BSCCKII	2014
5	Phan Nhã Uyên 1982	PTK đáy mắt, màng bồ đào	BSCCKII	2018
6	Hà Giang 1988	Bác sỹ điều trị	BSCCKII	2021
7	Phạm Thị Kim Anh 1977	Điều dưỡng trưởng Trung tâm	CNDD	2008
8	Phan Thị Ngọc Lan 1972	Điều dưỡng trưởng khoa	CNDD	2005
9	Lê Thị Tư Hậu 1977	Điều dưỡng trưởng khoa	CNDD	2009
10	Lê Văn Tín 1983	Điều dưỡng	CNDD	2014
11	Lê Bá Phước	Điều dưỡng	Điều dưỡng	2009

TT	Họ và tên Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Học hàm, học vị cao nhất	Năm TN học vị cao nhất
	1988			
12	Nguyễn Thắng Quang 1991	Điều dưỡng	Điều dưỡng	2008

- Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng về: chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, yêu cầu về nghiệp vụ dạy-học:

- + Có trình độ sau đại học trở lên
- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.
- + Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

- Trung tâm Đào tạo & CĐT, Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có labo thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại labo, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Trung tâm Mắt có hội trường giao ban, có màn hình trình chiếu, trang thiết bị y tế hiện đại, các ấn phẩm đầy đủ phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- Khu cận lâm sàng-Trung tâm Mắt có hệ thống máy móc hiện đại đáp ứng yêu cầu đào tạo và thực hành trên người bệnh.

- Học viên được thực hành khám bệnh, chữa bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, được thực hành tại các khoa phòng lâm sàng công nghệ cao

của bệnh viện, được cung cấp đủ hóa chất dung môi, bông băng và các vật tư khác, được sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có tại bệnh viện dưới sự giám sát của người hướng dẫn nhằm đáp ứng nội dung học tập và thực hành.

#### 8.1. Cơ sở đào tạo

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.
- Trung tâm Mắt, Bệnh viện Trung ương Huế

8.2. *Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

### 9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH :

- **Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

- **Địa điểm tổ chức học:**

- + Lý thuyết: học tại giảng đường Trung tâm đào tạo & CĐT và Trung tâm Mắt
- + Thực hành: Trung tâm Mắt

- **Chỉ tiêu thực hành:**

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K.tập	Phụ	Tự làm
1	Thấu kính, lăng kính, mắt kính	30	Phân biệt được kính công suất cao, kính công suất thấp	3	2	1
			Phân biệt được kính cầu cộng với kính cầu trừ	3	2	1
2	Hộp kính thử	30	Tìm được kính cầu, kính	3	2	1

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K.tập	Phụ	Tự làm
	và gọng kính		trụ, lắp kính trong hộp thử kính			
			Phân biệt được kính cộng và kính trừ	3	2	1
			Điều chỉnh được một gọng thử	3	2	1
3	Thị lực, đo thị lực và kính lỏ	30	Phân biệt các loại đo thị lực khác nhau	3	2	1
			Đo và ghi thị lực nhìn xa, thị lực gần và thị lực kính lỏ	3	2	1
			Biết khi nào cần thử thị lực với kính lỏ	3	2	1
			Đánh giá kết quả đo thị lực	3	2	1
4	Tật khúc xạ: cận thị, viễn thị và loạn thị	40	Khám và chẩn đoán tật khúc xạ	3	2	1
			Nhận biết được kính chỉnh cận thị, viễn thị và loạn thị	3	2	1
5	Khám khúc xạ khách quan: soi bóng đồng tử	50	Nhận biết các loại chuyển động bóng đồng tử	3	2	1
			Nhận biết được những điều kiện khó khăn cho soi bóng đồng tử	3	2	1
6	Thuốc liệt điều tiết	20	Thực hiện nhỏ thuốc liệt điều tiết trước khi đo khúc xạ	3	2	1
			Đo khúc xạ sau liệt điều tiết	3	2	1

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K.tập	Phụ	Tự làm
7	Trung hòa và đo công suất kính.	30	Dùng mắt kính thử để đo công suất kính	3	2	1
			Dùng máy đo công suất kính	3	2	1
			Xác định tâm kính	3	2	1
8	Đo khúc xạ chủ quan với kính cầu tối ưu, khúc xạ với kính trụ	50	Thực hiện được đo khúc xạ với kính cầu tối ưu	3	2	1
			Thực hiện được đo khúc xạ với kính trụ	3	2	1
9	Hỏi bệnh sử và lập hồ sơ	30	Khai thác bệnh sử bệnh nhân đến đo kính	3	2	1
			Lập hồ sơ khúc xạ cho bệnh nhân	3	2	1
10	Hệ thống đo khúc xạ tự động	30	Thực hiện đo khúc xạ cho bệnh nhân bằng các máy khúc xạ tự động	3	2	1
11	Kính lão thị	40	Đo kính đọc sách cho bệnh nhân lão thị	3	2	1
			Ghi đơn lão thị cho bệnh nhân	3	2	1
12	Cho đơn kính, lập luận lâm sàng trong đo khúc xạ	30	Đo khúc xạ chính xác cho các bệnh nhân tại phòng khám	3	2	1
			Ghi đơn kính đúng cho các bệnh nhân	3	2	1

TT KN	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K.tập	Phụ	Tự làm
13	Mài kính, lắp kính	60	Thực hiện được khoan tròng kính	3	2	1
			Thực hiện được mài, lắp kính	3	2	1
14	Chọn gọng kính	40	Lựa chọn gọng kính phù hợp với khuôn mặt bệnh nhân	3	2	1
15	Kỹ năng cung cấp kính thuốc	40	Thực hiện tư vấn cho bệnh nhân cần đeo kính	3	2	1
16	Kính tiếp xúc	20	Tư vấn cho bệnh nhân cách đeo kính tiếp xúc	3	2	1
			Lựa chọn các loại kính tiếp xúc	3	2	1
17	Khám thị lực học đường	30	Thực hiện đúng các bước đo khúc xạ học đường	3	2	1
			Phát hiện các trẻ cần đi khám mắt	3	2	1
18	Đo khúc xạ trẻ em trước tuổi đi học và tuổi học sinh	30	Thực hiện đúng các bước và đo khúc xạ chính xác trẻ trước tuổi đi học	3	2	1
			Thực hiện đúng các bước và đo khúc xạ chính xác tuổi học sinh	3	2	1

- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định của ND 96/2023/ND-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.

- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.

- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/ND-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**BSC.KII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN**

**PHẦN II**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHUYÊN KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU**  
**CHO CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG, KỸ THUẬT Y, HỘ SINH**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh thời gian 06 tháng gồm thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng nhằm đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức; huấn luyện các kỹ năng thực hành chuyên ngành Hồi sức cấp cứu của người hành nghề chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa.

**2. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN:**

*2.1. Đối tượng học viên*

Điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa (theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023).

*2.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên*

- Tốt nghiệp cử nhân điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh



### **3. MỤC TIÊU KHÓA HỌC:**

#### *3.1. Mục tiêu chung*

Đơn vị chăm sóc đặc biệt (ICU) là một khu vực chuyên biệt, nơi sẵn có nhân viên lành nghề và trang thiết bị tinh vi để quản lý những bệnh nhân bị bệnh nặng. Đây là lĩnh vực chăm sóc y tế đắt tiền, công nghệ tiên tiến và sử dụng nhiều nguồn lực nhất. Nhu cầu tăng mạnh số giường ICU ở tất cả các bệnh viện do sự gia tăng dân số già và gánh nặng bệnh tật ngày càng gia tăng, đặc biệt trong các đợt dịch Covid-19. Tuy nhiên, có rất ít các chuyên gia được đào tạo về chăm sóc bệnh nhân nguy kịch. Chương trình đào tạo về Hồi sức tích cực căn bản được thiết kế để giải quyết tình trạng thiếu hụt trầm trọng các chuyên gia được đào tạo để chăm sóc bệnh nhân nặng ở các đơn vị chăm sóc đặc biệt. Nó sẽ truyền đạt kiến thức và kỹ năng cần thiết để cung cấp các điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh khoa lâm sàng có thể cùng các bác sĩ thực hiện can thiệp ban đầu kịp thời bệnh nhân trở nặng tại đơn vị trước khi chuyển đến khoa Hồi sức tích cực.

#### *3.2. Mục tiêu cụ thể*

##### **Kiến thức:**

- Mô tả được chẩn đoán, các nguyên tắc điều trị và tập trung vào chăm sóc, theo dõi các bệnh lý và các cấp cứu thường gặp ở khoa Hồi sức tích cực
- Trình bày được các bước thực hiện cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi cho các bệnh nhân nặng, nguy kịch tại khoa.

##### **Kỹ năng:**

- Thực hiện được các cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi những bệnh lý căn bản ở khoa Hồi sức tích cực.

##### **Thái độ:**

- Rèn luyện tác phong tích cực, khẩn trương, cẩn thận và tinh thần trách nhiệm trong khám và chăm sóc, theo dõi bệnh nhân.
- Rèn luyện ý thức vấn đề lây nhiễm và tuân thủ kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

#### 4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	<p>1. Định hướng được việc nhận định ban đầu người bệnh cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được các bước đánh giá ban đầu người bệnh cấp cứu.</p> <p>3. Giải thích được các bước phân loại và xử trí người bệnh cấp cứu.</p> <p>4. Vận dụng được đánh giá người bệnh để kiểm soát cấp cứu ban đầu trên lâm sàng.</p>	2	30	32
2	Kiểm soát đường thở	<p>1. Kể tên được những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp.</p> <p>2. Trình bày được triệu chứng những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp.</p> <p>3. Hiểu được các bước xử trí tắc nghẽn đường thở.</p> <p>4. Phân tích được công tác chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở.</p> <p>5. Vận dụng được chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở trên lâm sàng.</p>	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
3	Thông khí nhân tạo	<p>1. Hiểu được các chỉ định và chống chỉ định của thông khí nhân tạo.</p> <p>2. Diễn giải được các kiểu thông khí nhân tạo xâm nhập và không xâm nhập.</p> <p>3. Phân tích được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở máy không xâm nhập và xâm nhập.</p> <p>4. Vận dụng được theo dõi, chăm sóc người bệnh trong từng kiểu thông khí nhân tạo cụ thể.</p>	1	4	5
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	<p>1. Trình bày được các nguyên nhân gây suy hô hấp cấp thường gặp.</p> <p>2. Nhận biết được tình trạng khó thở của người bệnh và đánh giá nguy cơ.</p> <p>3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp.</p> <p>4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp trên lâm sàng.</p>	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
5	Chẩn đoán, xử trí phản vệ	1. Trình bày được dấu hiệu nhận biết người bệnh phản vệ. 2. Trình bày được các bệnh cảnh lâm sàng của phản vệ. 3. Phân tích được các bước trong phác đồ xử trí phản vệ. 4. Trình bày được vấn đề theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh phản vệ. 5. Vận dụng được để phát hiện, xử trí ban đầu và chăm sóc người bệnh phản vệ trên lâm sàng.	2	4	6
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	1. Trình bày được mục đích của xử trí ngộ độc. 2. Hiểu được các nguyên tắc xử trí ngộ độc. 3. Phân tích được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện và thuốc cho xử trí ngộ độc. 4. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh ngộ độc. 5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng trường hợp ngộ độc cụ thể.	2	10	12

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
7	Nhận định và chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	1. Trình bày được các dấu hiệu để nhận biết người bệnh có sốc. 2. Trình bày được các thao tác cơ bản trong xử trí cấp cứu sốc. 3. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc người bệnh sốc. 4. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng tình huống sốc cụ thể.	3	10	13
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	1. Trình bày được các dấu hiệu nhận biết người bệnh hôn mê. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá mức độ hôn mê. 3. Trình bày được phân loại hôn mê. 4. Phân tích được vấn đề chăm sóc người bệnh hôn mê. 5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh hôn mê.	2	10	12
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hội sức tim phổi cơ bản; Hội sức tim	1. Nêu được các dấu hiệu để chẩn đoán ngừng tuần hoàn, hô hấp. 2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
	phổi nâng cao)	<p>tiện, thuốc cho cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>3. Mô tả và thực hiện được các bước cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>4. Phân tích được việc theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh sau cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản và nâng cao.</p> <p>5. Vận dụng được cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản và nâng cao trên lâm sàng.</p>			
10	Kỹ thuật lấy máu động mạch	<p>1. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện để lấy khí máu động mạch.</p> <p>2. Phân tích được quy cách bảo quản mẫu máu để làm xét nghiệm khí máu động mạch.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá sơ bộ được kết quả khí máu động mạch.</p> <p>3. Vận dụng lấy mẫu máu, phụ lấy mẫu và bảo quản mẫu để làm xét nghiệm khí máu động mạch trên lâm sàng.</p>	2	8	10

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh nặng nguy kịch	1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi trên người bệnh nặng, nguy kịch. 2. Phân tích được việc theo dõi dấu hiệu sinh tồn của người bệnh nặng, nguy kịch. 3. Phân tích được những yếu tố khác trên người bệnh nặng, nguy kịch. 4. Vận dụng theo dõi được người bệnh nặng, nguy kịch.	2	10	12
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	1. Trình bày được triệu chứng của suy thận cấp. 2. Hiểu được nguy cơ và hậu quả của suy thận cấp. 3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy thận cấp. 4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy thận cấp trên lâm sàng.	2	10	12
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc đặt kim luồn catheter cho người bệnh cấp cứu hồi sức.	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>2. Phân tích được chọn lựa tĩnh mạch và kích cỡ kim cho người bệnh.</p> <p>3. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để đặt kim luân catheter.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện đặt kim luân catheter.</p> <p>5. Vận dụng đặt được kim luân catheter cho người bệnh trên lâm sàng.</p>			
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	<p>1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc truyền máu, chế phẩm từ máu trong cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được nguyên tắc an toàn khi truyền máu công tác kiểm tra trước truyền máu.</p> <p>3. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện để truyền máu.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện truyền máu, chế phẩm từ máu và phát hiện các tai biến trong truyền máu.</p>	1	10	11



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		5. Vận dụng thực hiện được truyền máu cho người bệnh trên lâm sàng.			
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định, đánh giá người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>2. Hiểu được các mức độ tăng huyết áp và hậu quả của tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim</p> <p>3. Hiểu được nguyên lý sử dụng thuốc hạ huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>4. Phân tích được theo dõi, chăm sóc người có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p>	2	4	6
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>2. Phân tích được những nguy cơ khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>3. Hiểu được cách xử trí khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p>	1	4	5

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		4. Vận dụng để theo dõi và chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.			
17	Liệu pháp oxy	1. Trình bày được các phương pháp cung cấp oxy cho người bệnh. 2. Phân tích được các kỹ thuật cho người bệnh thở oxy. 3. Trình bày được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở oxy 4. Vận dụng cho người bệnh thở oxy trên lâm sàng hiệu quả.	2	10	12
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	1. Trình bày được mục đích của việc đặt nội khí quản cấp cứu. 2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện, thuốc cho đặt nội khí quản. 3. Diễn giải được các bước thực hiện đặt nội khí quản. 4. Vận dụng để đặt hoặc phụ đặt nội khí quản trên lâm sàng.	2	4	6
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi và chăm sóc người bệnh đặt ống nội khí quản.	1	10	11

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>2. Trình bày được các tai biến liên quan đến đặt và lưu nội khí quản.</p> <p>3. Vận dụng được kiến thức để theo dõi, chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản trên lâm sàng.</p>			
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	<p>1. Trình bày được đánh giá điều kiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>2. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>3. Phân tích được các bước thực hiện rút ống nội khí quản.</p> <p>4. Vận dụng được rút ống nội khí quản cho người bệnh an toàn</p>	1	4	5
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương	<p>1. Trình bày được mục đích của việc đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>2. Trình bày được cách chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện cho đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>3. Phân tích được các bước phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p>	2	16	18

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		4. Vận dụng được phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.			
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	1. Trình bày được tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với người bệnh hồi sức. 2. Trình bày được phương thức đánh giá nhu cầu dinh dưỡng người bệnh tại phòng hồi sức. 3. Hiểu được nguyên tắc phối hợp chế độ dinh dưỡng tại phòng hồi sức. 4. Vận dụng thực hiện được chăm sóc, nuôi dưỡng hợp lý cho ca lâm sàng cụ thể.	1	2	3
23	Vận chuyển người bệnh nặng	1. Trình bày được các nguy cơ khi vận chuyển người bệnh nặng. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá khi vận chuyển người bệnh nặng. 3. Vận dụng thực hiện vận chuyển người bệnh nặng an toàn.	1	4	5
	<b>Tổng cộng</b>		40	180	220

## 5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC

- Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng (2023). Tài liệu đào tạo liên tục “Hồi sức cấp cứu”. Lưu hành nội bộ.
- Nguyễn Đạt Anh (2014), Điều dưỡng hồi sức cấp cứu, Nhà xuất bản giáo

dục Việt Nam.

- Vũ Văn Đình, Nguyễn Quốc Anh (2019), Hồi sức cấp cứu toàn tập, Nhà xuất bản Y học.

- Tài liệu về việc ban hành Hướng dẫn biên soạn Quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo Quyết định số 4068 /QĐ-BYT ngày 29/07/2016 của Bộ Y tế.

- Tài liệu “Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hồi sức - Cấp cứu và Chống độc” theo Quyết định số 1904 /QĐ-BYT ngày 30/05/2014 của Bộ Y tế.

- Tài liệu về việc ban hành quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc theo Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

## **6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC**

### *6.1. Phương pháp dạy lý thuyết:*

- Bài giảng, thuyết trình có minh họa

### *6.2. Phương pháp thực hành:*

- Kiến tập lâm sàng tại Khoa Hồi sức tích cực

- Thực hành một số kỹ năng cơ bản trên người bệnh

## **7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN HỒI SỨC CẤP CỨU**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên Năm sinh</b>	<b>Chức vụ hiện nay</b>	<b>Học hàm, học vị cao nhất</b>
1	Nguyễn Tất Dũng 1966	Trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
2	Nguyễn Thái Thuận 1966	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	BSCCKII
3	Hoàng Trọng Hanh 1972	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
4	Lê Ngọc Thùy Trang 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	Thạc sĩ
5	Đỗ Kiều Oanh 1969	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	CK1

STT	Họ và tên Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Học hàm, học vị cao nhất
6	Nguyễn Thị Kim Oanh 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
7	Nguyễn Thành Nhân 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
8	Bùi Thị Quỳnh Nga 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
9	Trần Thị Tần Chi 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	

- *Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng về: chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, yêu cầu về nghiệp vụ dạy-học:*

- + Có trình độ đại học trở lên
- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.
- + Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

- Trung tâm Đào tạo & Chỉ đạo tuyến- Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có phòng thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại phòng thực hành, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Khoa Hồi sức tích cực có hội trường giao ban, có màn hình trình chiếu, trang thiết bị y tế hiện đại, các ấn phẩm đầy đủ phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- Khoa Hồi sức tích cực có đủ phương tiện dạy học thực hành cho học viên khóa đào tạo này.

- Học viên được thực hành khám bệnh, chữa bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, được thực hành tại các khoa phòng lâm sàng công nghệ cao của bệnh viện, được cung cấp đủ phương tiện thực hành và các vật tư khác, được sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có tại bệnh viện dưới sự giám sát của người hướng dẫn nhằm đáp ứng nội dung học tập và thực hành.

#### 8.1. Cơ sở đào tạo

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.

- Khoa Hồi sức tích cực, Bệnh viện Trung ương Huế

8.2. *Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; các luận văn cao học, luận án tiến sĩ, chuyên khoa II; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

### 9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- **Điều kiện mở khóa học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

- **Địa điểm tổ chức học:**

- + Lý thuyết: học tại giảng đường của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

- + Thực hành: Phòng thực hành của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

- **Đánh giá sau khóa học:**

+ Đánh giá thực hành: Vấn đáp, thực hiện kỹ năng lâm sàng

**- Chỉ tiêu tay nghề (Kỹ năng cần đạt sau khóa học)**

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	30	Phân loại người bệnh cấp cứu theo trình tự ABCD	0	5	15	10
2	Kiểm soát đường thở	4	Kỹ thuật kiểm soát đường thở	2	1	2	4
3	Thông khí nhân tạo	4	Cài đặt và theo dõi các mode thở sử dụng	2	1	1	2
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	0	1	1	5
5	Chẩn đoán, xử trí và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	4	Xử trí ban đầu và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	0	1	1	1 (nếu có)
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	10	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	0	1	2	2
7	Nhận định và	10	Chăm sóc	0	1	1	2



TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
	chăm sóc người bệnh (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)		người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)				
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	10	Chăm sóc người bệnh hôn mê	0	1	1	5
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hồi sức tim phổi cơ bản; Hồi sức tim phổi nâng cao)	4	Hồi sinh tim phổi cơ bản và nâng cao	2	1	1	2 (nếu có)
10	Kỹ thuật lấy khí máu động mạch	8	Phụ lấy và bảo quản mẫu máu làm khí máu động mạch	2	1	1	2
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh ở	10	Theo dõi dấu hiệu sinh tồn, các vấn đề	0	2	2	2

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
	phòng hồi sức		khác của người bệnh hồi sức và thực hiện công tác chăm sóc				
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	10	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	0	2	1	1
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim lườn catheter	4	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim lườn catheter	2	1	1	3
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	10	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	2	1	1	2
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	0	2	2	2
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh	0	2	1	1

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
	dịch màng phổi		tràn khí, tràn dịch màng phổi				
17	Liệu pháp oxy	10	Các kỹ thuật cung cấp oxy cho người bệnh	2	4	4	10
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	4	Đặt nội khí quản cấp cứu	4	1	1	2
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	10	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	2	1	1	2
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	4	Rút ống nội khí quản	2	1	1	2
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	16	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	2	4	4	5
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	2	Chăm sóc và nuôi dưỡng ở người bệnh hồi sức	0	4	4	2
23	Vận chuyển người bệnh nặng	4	Thực hiện vận chuyển người bệnh nặng	2	1	1	2

- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành đối với từng chức danh theo quy định của ND 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ,

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.

- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.

- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**BCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN**

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN TW HUẾ

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ**  
**PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 781/QĐ-BVH, ngày 26 tháng 4 năm 2024)*

**Tp Huế, năm 2024**

**BỘ Y TẾ**  
**BỆNH VIỆN TW HUẾ**

**KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO**  
**KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**  
**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH:**

<b>STT</b>	<b>Nội dung thực hành</b>	<b>Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Tổng số</b>
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	<b>220</b>
2	Thực hành chuyên môn KB, CB về Kỹ thuật Phục hồi chức năng	05 tháng	80	800	<b>880</b>
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 6 tháng)	4	12	<b>20</b>
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
<b>Tổng cộng</b>			<b>128</b>	<b>992</b>	<b>1120</b>

*TP Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2024*

**PHẦN I**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phục hồi chức năng

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng thời gian 05 tháng đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức chuyên ngành; huấn luyện một số kỹ năng thực hành y khoa và chuyên khoa phục hồi chức năng.

**2. MỤC TIÊU**

*2.1. Mục tiêu chung*

Trang bị những kiến thức về lý thuyết và kỹ năng thực hành lâm sàng cơ bản của chuyên ngành phục hồi chức năng

*2.2. Mục tiêu cụ thể*

**Kiến thức:**

- Trình bày được các kiến thức cơ bản về các phương thức vật lý trị liệu, vận

động học, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, dụng cụ chỉnh hình.

- Ứng dụng được một số kỹ thuật trên vào điều trị, phục hồi chức năng.

**Kỹ năng:** Học viên có thể thực hành và nắm vững các kỹ thuật điều trị:

- Vật lý trị liệu: như sóng ngắn, siêu âm, giao thoa, đèn hồng ngoại, Paraffin, Laser công suất thấp

- Kỹ thuật kéo nắn trị liệu, sử dụng máy kéo giãn cột sống
- Kỹ thuật tập vận động thụ động, có kháng trở, có trợ giúp
- Kỹ thuật tập tay và bàn tay cho bệnh nhân liệt nửa người.
- Kỹ thuật tập đứng và đi cho bệnh nhân liệt nửa người.
- Kỹ thuật tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày.
- Kỹ thuật tập các vận động kheo léo của bàn tay, tập tạo thuận thân kinh cơ...
- Kỹ thuật tập các kiểu thở, tập vỗ rung lồng ngực, kỹ thuật xoa bóp

**Thái độ:**

- Có kiến thức và kỹ năng giao tiếp tốt với người bệnh.
- Tư vấn phòng ngừa bệnh tật, phục hồi chức năng nhằm đề phòng khiếm khuyết, giảm khả năng và tàn tật, giúp người bệnh đạt được chức năng tối đa có thể

### **3. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN**

#### *3.1. Đối tượng học viên*

Học viên có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề phục hồi chức năng (theo quy định tại điểm i Khoản 5 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023)

#### *3.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên*

Học viên có một trong các văn bằng sau đây: trung cấp kỹ thuật phục hồi chức năng, trung cấp kỹ thuật vật lý trị liệu, trung cấp kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, cao đẳng kỹ thuật phục hồi chức năng, cao đẳng kỹ thuật vật lý trị liệu, cao đẳng kỹ thuật vật lý trị liệu và phục hồi chức năng, cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng, cử nhân vật lý trị liệu, cử nhân hoạt động trị liệu, cử nhân ngôn ngữ trị liệu.



## 4. CHƯƠNG TRÌNH

### 4.1. Chương trình tổng quát

STT	Nội dung thực hành	Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)	Lý thuyết	Thực hành	Tổng số
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	<b>220</b>
2	Thực hành chuyên môn KB, CB về Kỹ thuật Phục hồi chức năng	05 tháng	80	800	<b>880</b>
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 6 tháng)	4	12	<b>20</b>
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
<b>Tổng cộng</b>			<b>128</b>	<b>992</b>	<b>1120</b>

### 4.2. Chương trình chi tiết:

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU HỌC TẬP	SỐ TIẾT		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
1	Điều trị bằng sóng ngắn và sóng cực ngắn	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật sử dụng máy sóng ngắn	22	2	20

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU HỌC TẬP	SỐ TIẾT		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
2	Điều trị bằng siêu âm	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật sử dụng máy siêu âm	42	2	40
3	Điều trị bằng dòng xung giao thoa	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật sử dụng máy giao thoa	42	2	40
4	Điều trị bằng tia hồng ngoại nhân tạo	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật sử dụng đèn hồng ngoại	22	2	20
5	Điều trị bằng Laser công suất thấp	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật sử dụng máy laser công suất thấp	22	2	20
6	Kỹ thuật kéo nắn trị liệu	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật kéo nắn trị liệu	24	4	20
7	Điều trị bằng Paraffin	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật điều trị bằng Paraffin	22	2	20
8	Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật điều trị bằng máy kéo giãn cột sống	22	2	20

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU HỌC TẬP	SỐ TIẾT		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
		hành kỹ thuật sử dụng máy kéo nắn trị liệu			
9	Tập vận động thụ động	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập vận động thụ động	44	4	40
10	Tập vận động có trợ giúp	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập vận động thụ động	44	4	40
11	Tập vận động có kháng trở	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập vận động có kháng trở	44	4	40
12	Kỹ thuật tập tay và bàn tay cho người bệnh liệt nửa người	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập tay và bàn tay cho người bệnh liệt nửa người	44	4	40
13	Kỹ thuật tập đứng và đi cho người bệnh liệt nửa người	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập đứng và đi cho người bệnh liệt nửa người	44	4	40
14	Tập đi với thanh song song	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến	22	2	20

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU HỌC TẬP	SỐ TIẾT		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
		hành kỹ thuật tập đi với thanh song song			
15	Tập các kiểu thở	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập các kiểu thở	22	2	20
16	Kỹ thuật vỗ, rung lồng ngực	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật vỗ, rung lồng ngực	22	2	20
17	Kỹ thuật xoa bóp	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật xoa bóp	44	4	40
18	Tập các vận động khéo léo của bàn tay	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập vận động khéo léo của bàn tay	44	4	40
19	Tập phối hợp hai tay	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập phối hợp hai tay	44	4	40
20	Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày	44	4	40
21	Tập các chức năng sinh hoạt hàng	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ	44	4	40

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU HỌC TẬP	SỐ TIẾT		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
	ngày với các dụng cụ trợ giúp thích nghi	thuật tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày và các dụng cụ trợ giúp thích nghi			
22	Tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chi trên	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chi trên	44	4	40
23	Tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chi dưới	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chi dưới	44	4	40
24	Tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chức năng	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chức năng	44	4	40
25	Tập với ghế tập mạnh cơ tứ đầu đùi	Nắm được chỉ định, chống chỉ định và các bước tiến hành kỹ thuật tập với ghế mạnh cơ tứ đầu đùi	12	2	10
26	Kiểm tra		21	2	10
<b>Tổng số tiết</b>			<b>880</b>	<b>80</b>	<b>800</b>

## 5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC

- Dựa theo bộ tài liệu “Quy trình kỹ thuật chuyên ngành PHCN”
- Vật lý trị liệu - phục hồi chức năng (2010), Nhà xuất bản Y học, Hà Nội.

## 6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

### 6.1. Phương pháp dạy lý thuyết:

- Bài giảng thuyết trình có minh họa, thảo luận minh họa bằng Powerpoint.
- Chiếu slides các hình về bệnh.

### 6.2. Phương pháp dạy thực hành:

- Hướng dẫn thực hành cụ thể trên bệnh nhân

## 7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

### 7.1. Giảng viên

STT	Họ và tên Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Học hàm, học vị cao nhất	Năm TN học vị cao nhất
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	Trưởng khoa	BSCKI	2011
2	Mai Thị Hồng Vân	Phó TK	BSCKI	2022
3	Cái Viết Quang		BSCKI	2018

### 7.2. Trợ giảng:

STT	Họ và tên Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Học hàm, học vị cao nhất	Năm TN học vị cao nhất
1	Lê Duy Phước	ĐDTK	CNDD	2008
2	Lê Bá Hiếu		CNKTY	

- Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng về: chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, yêu cầu về nghiệp vụ dạy-học:

- + Có trình độ sau đại học trở lên
- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội

dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.

+ Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

Trung tâm Đào tạo & CĐT, Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có labo thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại labo, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Khoa VLTL - PHCN là khoa lâm sàng thuộc khối chuyên khoa hệ nội, về cơ sở vật chất, trang thiết bị của khoa gồm:

+ Khu điều trị vật lý trị liệu được trang bị nhiều máy móc trị liệu của các nước phát triển Nhật Bản, Hà Lan như: máy sóng ngắn trị liệu, máy siêu âm điều trị, máy điện xung, từ trường, Laser điều trị, máy kéo cột sống tự động, máy nhiệt từ rung.

+ Phòng tập vận động của Khoa được trang bị khá đầy đủ các dụng cụ, thiết bị tập luyện như: Bàn tập, bàn nghiêng, thanh song song tập đi, xe đạp lực kế...

+ Phòng hoạt động trị liệu: Được trang bị đầy đủ các dụng cụ tập luyện về chức năng sinh hoạt hàng ngày

+ Phòng âm ngữ trị liệu: Được trang bị đầy đủ máy móc và các phương tiện tập luyện

+ Khu điều trị nội trú với 52 giường bệnh đáp ứng nhu cầu điều trị, phục hồi chức năng các bệnh lý khác nhau như: chấn thương tủy sống, tai biến mạch máu não, chấn thương sọ não, thoái hóa khớp, đau thần kinh tọa, các di chứng sau gãy

xương...

+ Xưởng sản xuất dụng cụ chỉnh hình và chân tay giả: có thể sản xuất hầu hết các loại chân tay giả và dụng cụ chỉnh hình

#### 8.1. Cơ sở đào tạo

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.
- Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng, Bệnh viện Trung ương Huế

8.2. *Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; các luận văn cao học, luận án tiến sĩ, chuyên khoa II; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

### 9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH :

**- Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

**- Địa điểm tổ chức học:**

+ Lý thuyết: học tại giảng đường của Trung tâm đào tạo & CĐT và Khoa Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng

+ Thực hành: Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng

**- Đánh giá sau khóa học:**

+ Đánh giá thực hành: Vấn đáp, Thực hiện kỹ năng lâm sàng

**- Chỉ tiêu thực hành:**



STT	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng LS/ Thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/1 hv			
				Labo/tại lớp học	BV (bệnh nhân)		
					K.tập	Phụ	Tự làm
1	Điều trị bằng sóng ngắn và sóng cực ngắn	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
2	Điều trị bằng siêu âm	10	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
3	Điều trị bằng dòng xung giao thoa	10	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
4	Điều trị bằng tia hồng ngoại nhân tạo	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
5	Điều trị bằng Laser công suất thấp	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
6	Kỹ thuật kéo nắn trị liệu	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
7	Điều trị bằng Paraffin	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị	5	5	2	1

STT	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng LS/ Thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/1 hv			
				Labo/tại lớp học	BV (bệnh nhân)		
					K.tập	Phụ	Tự làm
			Thực hành Quy trình kỹ thuật				
8	Điều trị bằng máy kéo giãn cột sống	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
9	Tập vận động thụ động	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
10	Tập vận động có trợ giúp	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
11	Tập vận động có kháng trở	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
12	Kỹ thuật tập tay và bàn tay cho người bệnh liệt nửa người	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
13	Kỹ thuật tập đứng và đi cho người bệnh liệt nửa người	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1

STT	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng LS/ Thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/1 hv			
				Labo/tại lớp học	BV (bệnh nhân)		
					K.tập	Phụ	Tự làm
14	Tập đi với thanh song song	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
15	Tập các kiểu thở	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
16	Kỹ thuật vỗ, rung lồng ngực	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
17	Kỹ thuật xoa bóp	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
18	Tập các vận động khéo léo của bàn tay	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
19	Tập phối hợp hai tay	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1

STT	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng LS/ Thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/1 hv			
				Labo/tại lớp học	BV (bệnh nhân)		
					K.tập	Phụ	Tự làm
20	Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
21	Tập các chức năng sinh hoạt hàng ngày với các dụng cụ trợ giúp thích nghi	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
22	Tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chi trên	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
23	Tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chi dưới	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
24	Tập tạo thuận thần kinh cơ cảm thụ bản thể (PNF) chức năng	20	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1
25	Tập với ghế tập mạnh cơ tứ đầu đùi	10	Lượng giá, kế hoạch điều trị Thực hành Quy trình kỹ thuật	5	5	2	1

- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định của NĐ 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.

- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.

- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

  
**BCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN**

**PHẦN II**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHUYÊN KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU**  
**CHO CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG, KỸ THUẬT Y, HỘ SINH**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh thời gian 06 tháng gồm thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng nhằm đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức; huấn luyện các kỹ năng thực hành chuyên ngành Hồi sức cấp cứu của người hành nghề chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa.

**2. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN:**

*2.1. Đối tượng học viên*

Điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa (theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023).

*2.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên*

- Tốt nghiệp cử nhân điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh

### **3. MỤC TIÊU KHÓA HỌC:**

#### *3.1. Mục tiêu chung*

Đơn vị chăm sóc đặc biệt (ICU) là một khu vực chuyên biệt, nơi sẵn có nhân viên lành nghề và trang thiết bị tinh vi để quản lý những bệnh nhân bị bệnh nặng. Đây là lĩnh vực chăm sóc y tế đắt tiền, công nghệ tiên tiến và sử dụng nhiều nguồn lực nhất. Nhu cầu tăng mạnh số giường ICU ở tất cả các bệnh viện do sự gia tăng dân số già và gánh nặng bệnh tật ngày càng gia tăng, đặc biệt trong các đợt dịch Covid-19. Tuy nhiên, có rất ít các chuyên gia được đào tạo về chăm sóc bệnh nhân nguy kịch. Chương trình đào tạo về Hồi sức tích cực căn bản được thiết kế để giải quyết tình trạng thiếu hụt trầm trọng các chuyên gia được đào tạo để chăm sóc bệnh nhân nặng ở các đơn vị chăm sóc đặc biệt. Nó sẽ truyền đạt kiến thức và kỹ năng cần thiết để cung cấp các điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh khoa lâm sàng có thể cùng các bác sĩ thực hiện can thiệp ban đầu kịp thời bệnh nhân trở nặng tại đơn vị trước khi chuyển đến khoa Hồi sức tích cực.

#### *3.2. Mục tiêu cụ thể*

##### **Kiến thức:**

- Mô tả được chẩn đoán, các nguyên tắc điều trị và tập trung vào chăm sóc, theo dõi các bệnh lý và các cấp cứu thường gặp ở khoa Hồi sức tích cực
- Trình bày được các bước thực hiện cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi cho các bệnh nhân nặng, nguy kịch tại khoa.

##### **Kỹ năng:**

- Thực hiện được các cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi những bệnh lý căn bản ở khoa Hồi sức tích cực.

##### **Thái độ:**

- Rèn luyện tác phong tích cực, khẩn trương, cẩn thận và tinh thần trách nhiệm trong khám và chăm sóc, theo dõi bệnh nhân.
- Rèn luyện ý thức vấn đề lây nhiễm và tuân thủ kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

#### 4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	<p>1. Định hướng được việc nhận định ban đầu người bệnh cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được các bước đánh giá ban đầu người bệnh cấp cứu.</p> <p>3. Giải thích được các bước phân loại và xử trí người bệnh cấp cứu.</p> <p>4. Vận dụng được đánh giá người bệnh để kiểm soát cấp cứu ban đầu trên lâm sàng.</p>	2	30	32
2	Kiểm soát đường thở	<p>1. Kể tên được những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp.</p> <p>2. Trình bày được triệu chứng những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp.</p> <p>3. Hiểu được các bước xử trí tắc nghẽn đường thở.</p> <p>4. Phân tích được công tác chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở.</p>	2	4	6



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		5. Vận dụng được chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở trên lâm sàng.			
3	Thông khí nhân tạo	<p>1. Hiểu được các chỉ định và chống chỉ định của thông khí nhân tạo.</p> <p>2. Diễn giải được các kiểu thông khí nhân tạo xâm nhập và không xâm nhập.</p> <p>3. Phân tích được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở máy không xâm nhập và xâm nhập.</p> <p>4. Vận dụng được theo dõi, chăm sóc người bệnh trong từng kiểu thông khí nhân tạo cụ thể.</p>	1	4	5
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	<p>1. Trình bày được các nguyên nhân gây suy hô hấp cấp thường gặp.</p> <p>2. Nhận biết được tình trạng khó thở của người bệnh và đánh giá nguy cơ.</p> <p>3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp.</p>	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp trên lâm sàng.			
5	Chẩn đoán, xử trí phản vệ	1. Trình bày được dấu hiệu nhận biết người bệnh phản vệ. 2. Trình bày được các bệnh cảnh lâm sàng của phản vệ. 3. Phân tích được các bước trong phác đồ xử trí phản vệ. 4. Trình bày được vấn đề theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh phản vệ. 5. Vận dụng được để phát hiện, xử trí ban đầu và chăm sóc người bệnh phản vệ trên lâm sàng.	2	4	6
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	1. Trình bày được mục đích của xử trí ngộ độc. 2. Hiểu được các nguyên tắc xử trí ngộ độc. 3. Phân tích được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện và thuốc cho xử trí ngộ độc.	2	10	12

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>4. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh ngộ độc.</p> <p>5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng trường hợp ngộ độc cụ thể.</p>			
7	Nhận định và chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	<p>1. Trình bày được các dấu hiệu để nhận biết người bệnh có sốc.</p> <p>2. Trình bày được các thao tác cơ bản trong xử trí cấp cứu sốc.</p> <p>3. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc người bệnh sốc.</p> <p>4. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng tình huống sốc cụ thể.</p>	3	10	13
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	<p>1. Trình bày được các dấu hiệu nhận biết người bệnh hôn mê.</p> <p>2. Trình bày được theo dõi và đánh giá mức độ hôn mê.</p> <p>3. Trình bày được phân loại hôn mê.</p> <p>4. Phân tích được vấn đề chăm sóc người bệnh hôn mê.</p>	2	10	12

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh hôn mê.			
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hồi sức tim phổi cơ bản; Hồi sức tim phổi nâng cao)	<p>1. Nêu được các dấu hiệu để chẩn đoán ngừng tuần hoàn, hô hấp.</p> <p>2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện, thuốc cho cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>3. Mô tả và thực hiện được các bước cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>4. Phân tích được việc theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh sau cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản và nâng cao.</p> <p>5. Vận dụng được cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản và nâng cao trên lâm sàng.</p>	2	4	6
10	Kỹ thuật lấy máu động mạch	<p>1. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện để lấy khí máu động mạch.</p> <p>2. Phân tích được quy cách bảo quản mẫu máu để làm xét nghiệm khí máu động mạch.</p>	2	8	10

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>3. Phân tích và đánh giá sơ bộ được kết quả khí máu động mạch.</p> <p>3. Vận dụng lấy mẫu máu, phụ lấy mẫu và bảo quản mẫu để làm xét nghiệm khí máu động mạch trên lâm sàng.</p>			
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh nặng nguy kịch	<p>1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi trên người bệnh nặng, nguy kịch.</p> <p>2. Phân tích được việc theo dõi dấu hiệu sinh tồn của người bệnh nặng, nguy kịch.</p> <p>3. Phân tích được những yếu tố khác trên người bệnh nặng, nguy kịch.</p> <p>4. Vận dụng theo dõi được người bệnh nặng, nguy kịch.</p>	2	10	12
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	<p>1. Trình bày được triệu chứng của suy thận cấp.</p> <p>2. Hiểu được nguy cơ và hậu quả của suy thận cấp.</p> <p>3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy thận cấp.</p>	2	10	12

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy thận cấp trên lâm sàng.			
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luân catheter	<p>1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc đặt kim luân catheter cho người bệnh cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được chọn lựa tĩnh mạch và kích cỡ kim cho người bệnh.</p> <p>3. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để đặt kim luân catheter.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện đặt kim luân catheter.</p> <p>5. Vận dụng đặt được kim luân catheter cho người bệnh trên lâm sàng.</p>	2	4	6
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	<p>1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc truyền máu, chế phẩm từ máu trong cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được nguyên tắc an toàn khi truyền máu công tác kiểm tra trước truyền máu.</p>	1	10	11

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>3. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện để truyền máu.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện truyền máu, chế phẩm từ máu và phát hiện các tai biến trong truyền máu.</p> <p>5. Vận dụng thực hiện được truyền máu cho người bệnh trên lâm sàng.</p>			
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định, đánh giá người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>2. Hiểu được các mức độ tăng huyết áp và hậu quả của tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim</p> <p>3. Hiểu được nguyên lý sử dụng thuốc hạ huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>4. Phân tích được theo dõi, chăm sóc người có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p>	2	4	6
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn	1. Trình bày được vấn đề nhận định người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.	1	4	5

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
	dịch màng phổi	<p>2. Phân tích được những nguy cơ khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>3. Hiểu được cách xử trí khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>4. Vận dụng để theo dõi và chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p>			
17	Liệu pháp oxy	<p>1. Trình bày được các phương pháp cung cấp oxy cho người bệnh.</p> <p>2. Phân tích được các kỹ thuật cho người bệnh thở oxy.</p> <p>3. Trình bày được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở oxy</p> <p>4. Vận dụng cho người bệnh thở oxy trên lâm sàng hiệu quả.</p>	2	10	12
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	<p>1. Trình bày được mục đích của việc đặt nội khí quản cấp cứu.</p> <p>2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện, thuốc cho đặt nội khí quản.</p>	2	4	6



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>3. Diễn giải được các bước thực hiện đặt nội khí quản.</p> <p>4. Vận dụng để đặt hoặc phụ đặt nội khí quản trên lâm sàng.</p>			
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	<p>1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi và chăm sóc người bệnh đặt ống nội khí quản.</p> <p>2. Trình bày được các tai biến liên quan đến đặt và lưu nội khí quản.</p> <p>3. Vận dụng được kiến thức để theo dõi, chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản trên lâm sàng.</p>	1	10	11
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	<p>1. Trình bày được đánh giá điều kiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>2. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>3. Phân tích được các bước thực hiện rút ống nội khí quản.</p> <p>4. Vận dụng được rút ống nội khí quản cho người bệnh an toàn</p>	1	4	5

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương	<p>1. Trình bày được mục đích của việc đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>2. Trình bày được cách chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện cho đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>3. Phân tích được các bước phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>4. Vận dụng được phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p>	2	16	18
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	<p>1. Trình bày được tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với người bệnh hồi sức.</p> <p>2. Trình bày được phương thức đánh giá nhu cầu dinh dưỡng người bệnh tại phòng hồi sức.</p> <p>3. Hiểu được nguyên tắc phối hợp chế độ dinh dưỡng tại phòng hồi sức.</p> <p>4. Vận dụng thực hiện được chăm sóc, nuôi dưỡng hợp lý cho ca lâm sàng cụ thể.</p>	1	2	3

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
23	Vận chuyển người bệnh nặng	1. Trình bày được các nguy cơ khi vận chuyển người bệnh nặng. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá khi vận chuyển người bệnh nặng. 3. Vận dụng thực hiện vận chuyển người bệnh nặng an toàn.	1	4	5
	<b>Tổng cộng</b>		40	180	220

## 5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC

- Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng (2023). Tài liệu đào tạo liên tục “Hồi sức cấp cứu”. Lưu hành nội bộ.
- Nguyễn Đạt Anh (2014), Điều dưỡng hồi sức cấp cứu, Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.
- Vũ Văn Đình, Nguyễn Quốc Anh (2019), Hồi sức cấp cứu toàn tập, Nhà xuất bản Y học.
- Tài liệu về việc ban hành Hướng dẫn biên soạn Quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo Quyết định số 4068 /QĐ-BYT ngày 29/07/2016 của Bộ Y tế.
- Tài liệu “Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hồi sức - Cấp cứu và Chống độc” theo Quyết định số 1904 /QĐ-BYT ngày 30/05/2014 của Bộ Y tế.
- Tài liệu về việc ban hành quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc theo Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

## 6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

### 6.1. Phương pháp dạy lý thuyết:

- Bài giảng, thuyết trình có minh họa

#### 6.2. Phương pháp thực hành:

- Kiến tập lâm sàng tại Khoa Hồi sức tích cực
- Thực hành một số kỹ năng cơ bản trên người bệnh

### 7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN HỒI SỨC CẤP CỨU

STT	Họ và tên Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Học hàm, học vị cao nhất
1	Nguyễn Tất Dũng 1966	Trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
2	Nguyễn Thái Thuận 1966	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	BSCCKII
3	Hoàng Trọng Hanh 1972	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
4	Lê Ngọc Thùy Trang 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	Thạc sĩ
5	Đỗ Kiều Oanh 1969	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	CK1
6	Nguyễn Thị Kim Oanh 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
7	Nguyễn Thành Nhân 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
8	Bùi Thị Quỳnh Nga 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
9	Trần Thị Tần Chi 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	

- *Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng về: chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, yêu cầu về nghiệp vụ dạy-học:*

- + Có trình độ đại học trở lên
- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.
- + Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

- Trung tâm Đào tạo & Chỉ đạo tuyến- Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có phòng thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại phòng thực hành, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Khoa Hồi sức tích cực có hội trường giao ban, có màn hình trình chiếu, trang thiết bị y tế hiện đại, các ấn phẩm đầy đủ phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- Khoa Hồi sức tích cực có đủ phương tiện dạy học thực hành cho học viên khóa đào tạo này.

- Học viên được thực hành khám bệnh, chữa bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, được thực hành tại các khoa phòng lâm sàng công nghệ cao của bệnh viện, được cung cấp đủ phương tiện thực hành và các vật tư khác, được sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có tại bệnh viện dưới sự giám sát của người hướng dẫn nhằm đáp ứng nội dung học tập và thực hành.

### **8.1. Cơ sở đào tạo**

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.
- Khoa Hồi sức tích cực, Bệnh viện Trung ương Huế

8.2. *Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; các luận văn cao học, luận án tiến sĩ, chuyên khoa II; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

## 9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- **Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

- **Địa điểm tổ chức học:**

+ Lý thuyết: học tại giảng đường của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

+ Thực hành: Phòng thực hành của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

- **Đánh giá sau khóa học:**

+ Đánh giá thực hành: Vấn đáp, thực hiện kỹ năng lâm sàng

- **Chỉ tiêu tay nghề (Kỹ năng cần đạt sau khóa học)**

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người	30	Phân loại người bệnh cấp cứu theo	0	5	15	10

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
	bệnh cấp cứu		trình tự ABCD				
2	Kiểm soát đường thở	4	Kỹ thuật kiểm soát đường thở	2	1	2	4
3	Thông khí nhân tạo	4	Cài đặt và theo dõi các mode thở sử dụng	2	1	1	2
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	0	1	1	5
5	Chẩn đoán, xử trí và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	4	Xử trí ban đầu và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	0	1	1	1 (nếu có)
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	10	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	0	1	2	2
7	Nhận định và chăm sóc người bệnh sốc (sốc	10	Chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng,	0	1	1	2

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
	nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)		sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)				
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	10	Chăm sóc người bệnh hôn mê	0	1	1	5
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hồi sức tim phổi cơ bản; Hồi sức tim phổi nâng cao)	4	Hồi sinh tim phổi cơ bản và nâng cao	2	1	1	2 (nếu có)
10	Kỹ thuật lấy khí máu động mạch	8	Phụ lấy và bảo quản mẫu máu làm khí máu động mạch	2	1	1	2
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh ở phòng hồi sức	10	Theo dõi dấu hiệu sinh tồn, các vấn đề khác của người bệnh hồi sức và	0	2	2	2



TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
			thực hiện công tác chăm sóc				
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	10	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	0	2	1	1
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luân catheter	4	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luân catheter	2	1	1	3
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	10	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	2	1	1	2
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	0	2	2	2
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	0	2	1	1

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
17	Liệu pháp oxy	10	Các kỹ thuật cung cấp oxy cho người bệnh	2	4	4	10
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	4	Đặt nội khí quản cấp cứu	4	1	1	2
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	10	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	2	1	1	2
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	4	Rút ống nội khí quản	2	1	1	2
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	16	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	2	4	4	5
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	2	Chăm sóc và nuôi dưỡng ở người bệnh hồi sức	0	4	4	2
23	Vận chuyển người bệnh nặng	4	Thực hiện vận chuyển người bệnh nặng	2	1	1	2

- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành đối với từng chức danh theo quy định của NĐ 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ,


- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.

- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.

- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
  
**BSCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYỀN**

BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN TW HUẾ

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ**  
**XÉT NGHIỆM Y HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 781/QĐ-BVH, ngày 26 tháng 4 năm 2024)*

**Tp Huế, Năm 2024**

**BỘ Y TẾ**  
**BỆNH VIỆN TW HUẾ**

**KẾ HOẠCH, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHO**  
**KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ XÉT NGHIỆM Y HỌC**  
**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH:**

STT	Nội dung thực hành	Thời lượng chương trình thực hành  (06 tháng)	LT	TH	Tổng số
1	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	220
2	Thực hành chuyên môn KB, CB	05 tháng	72	808	880
2.1	Hóa sinh	07 tuần	24	268	292
2.2	Vi sinh	07 tuần	24	270	294
2.3	Xét nghiệm huyết học	07 tuần	24	270	294
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 06 tháng)	4	12	20
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
4	Đánh giá, nhận xét và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành				
Tổng cộng			120	1000	1120

*TP Huế, ngày 26 tháng 4 năm 2024*

**PHẦN I**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHO KỸ THUẬT Y VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ XÉT NGHIỆM Y HỌC**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành lâm sàng kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho kỹ thuật viên y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học thời gian 05 tháng đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học ở trình độ đại học và cao đẳng; tăng cường kiến thức chuyên ngành; huấn luyện một số kỹ năng thực hành trong chuyên ngành xét nghiệm.

**2. MỤC TIÊU**

*2.1. Mục tiêu tổng quát*

- Nâng cao các kiến thức Y học về chuyên ngành xét nghiệm.
- Nâng cao các kỹ năng thực hành trong lĩnh vực xét nghiệm.

*2.2. Mục tiêu cụ thể:* Sau khi kết thúc khóa học, học viên có khả năng:

*2.2.1. Kiến thức*

- Nắm vững các kiến thức cần thiết về lĩnh vực xét nghiệm, áp dụng vào xét nghiệm lâm sàng.

- Nắm được nguyên tắc các kỹ thuật xét nghiệm thuộc chuyên khoa xét nghiệm.
- Nắm được ý nghĩa lâm sàng các xét nghiệm và biện luận kết quả xét nghiệm.
- Nắm được các phương pháp đảm bảo chất lượng trong phòng xét nghiệm.
- Nắm được biện pháp đảm bảo an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.
- Nắm được quy trình lấy mẫu, cách vận chuyển và bảo quản mẫu xét nghiệm
- Thực hiện và phân tích được kết quả Tổng phân tích tế bào máu, huyết đồ
- Nắm được phân cơ bản của xét nghiệm Huyết - Tuỷ đồ.
- Thực hiện và phân tích được xét nghiệm Cầm máu - Huyết khối cơ bản.
- Thực hành thành thạo các kỹ thuật định nhóm máu hệ ABO, Rh, kỹ thuật hoà hợp trong môi trường mận, môi trường AHG, và các kỹ thuật về huyết thanh học nhóm máu.

- Nắm được một số kiến thức cơ bản về tiếp nhận người hiến máu, các quy trình sản xuất chế phẩm hồng cầu, huyết tương, tiểu cầu tách từ máu toàn phần, một số bệnh lây truyền qua đường máu, nguyên lý và kỹ thuật sàng lọc các bệnh lây truyền qua đường máu.

#### 2.2.2. Kỹ năng:

- Thực hiện đúng quy trình thực hành phòng ngừa chuẩn và kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện

- Thực hiện đúng các quy định về an toàn người bệnh trong thực hành chăm sóc và báo cáo sự cố y khoa.

- Giao tiếp công sở, giao tiếp với người bệnh/gia đình người bệnh phù hợp với văn hóa, tín ngưỡng.

- Vận hành và bảo quản các thiết bị chuyên môn liên quan tới công việc đúng quy trình, đúng quy định, đảm bảo an toàn hiệu quả.

- Hợp tác làm việc theo nhóm có hiệu quả.

- Ứng dụng được công nghệ thông tin vào công việc.

#### 2.2.3. Thái độ:

- Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật liên quan và Tiêu chuẩn đạo đức khi thực hành nghề nghiệp.

- Tự giác học tập liên tục để duy trì, phát triển năng lực cho bản thân và nghề nghiệp.

- Tác phong cẩn thận; tỉ mỉ; trung thực; tôn trọng, hợp tác với người bệnh và đồng nghiệp; đảm bảo an toàn khi chăm sóc người bệnh; chịu trách nhiệm cá nhân khi thực hành nghề nghiệp.

- Có thái độ hợp tác, tác phong điềm đạm, cẩn thận khi giao tiếp với người hiến máu, giao tiếp với các đồng nghiệp của các khoa phòng nhận máu.

### **3. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN**

#### *3.1. Đối tượng học viên*

Học viên có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề xét nghiệm y học (theo quy định tại điểm a Khoản 5 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023)

#### *3.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên*

Học viên có một trong các văn bằng sau đây: trung cấp kỹ thuật xét nghiệm y học, cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học, cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học

### **4. CHƯƠNG TRÌNH**

#### *4.1. Chương trình tổng quát*

<b>STT</b>	<b>Nội dung thực hành</b>	<b>Thời lượng chương trình thực hành (06 tháng)</b>	<b>LT</b>	<b>TH</b>	<b>Tổng số</b>
<b>1</b>	Thực hành chuyên môn KB, CB về Hồi sức cấp cứu	01 tháng	40	180	<b>220</b>
<b>2</b>	Thực hành chuyên môn KB, CB	05 tháng	72	808	<b>880</b>
2.1	Hóa sinh	07 tuần	24	268	<b>292</b>
2.2	Vì sinh	07 tuần	24	270	<b>294</b>
2.3	Xét nghiệm huyết học	07 tuần	24	270	<b>294</b>



STT	Nội dung thực hành	Thời lượng chương trình thực hành  (06 tháng)	LT	TH	Tổng số
3	Các quy định pháp luật về KB, CB, quy chế chuyên môn, đạo đức hành nghề	02 buổi lý thuyết + 03 buổi thực hành (Lồng ghép trong thời gian thực hành 06 tháng)	4	12	20
	An toàn người bệnh, kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề KB, CB		4		
4	Đánh giá, nhận xét và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành				
Tổng cộng			120	1000	1120

#### 4.2. Chương trình chi tiết:

##### 4.2.1. Học phần Vi sinh

###### a. Chương trình chi tiết

STT	TÊN BÀI	MỤC TIÊU BÀI HỌC	Số tiết học		
			TH	LT	TC
1	Cách lấy và bảo quản bệnh phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các loại dụng cụ dùng trong Vi sinh, kỹ thuật lấy mẫu tùy theo mỗi loại bệnh phẩm.</li> <li>- Lấy đúng bệnh phẩm, đúng dụng cụ, đúng thời gian qui định theo từng chỉ định xét nghiệm,</li> <li>- Bảo quản bệnh phẩm đúng điều kiện và thời gian qui định của từng loại xét nghiệm khác nhau.</li> </ul>	24	2	26
2	Quy trình nhận mẫu nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các bước chuẩn bị cho quy trình trước xét nghiệm nhằm đảm bảo công tác triển khai xét</li> </ul>	24	2	26

STT	TÊN BÀI	MỤC TIÊU BÀI HỌC	Số tiết học		
			TH	LT	TC
		nghiệm đúng theo yêu cầu từng loại xét nghiệm của khoa Vi Sinh. - Nắm được các bước trong quy trình nhận mẫu nghiệm như nhận mẫu, kiểm mẫu, dán barcode và quay ly tâm (nếu cần).			
3	Vận hành và nguyên lý xét nghiệm các hệ thống máy cấy máu, máy định danh và kháng sinh đồ tự động, máy Real-Time PCR	- Nguyên lý hoạt động của các máy xét nghiệm Vi sinh - Các loại máy xét nghiệm Vi sinh: máy cấy máu, máy định danh và kháng sinh đồ tự động, máy Real-Time PCR. - Các bước vận hành các máy xét nghiệm Vi sinh	36	4	40
4	Một số kỹ thuật dùng trong xét nghiệm miễn dịch về Vi sinh	- Xét nghiệm miễn dịch là gì - Các kỹ thuật xét nghiệm miễn dịch - Các xét nghiệm miễn dịch thông dụng: ELISA, sắc ký, ngưng kết...	24	2	26
5	Các phương pháp cơ bản trong chẩn đoán vi khuẩn gây bệnh	- Trình bày được các phương pháp chẩn đoán vi khuẩn. - Làm được tiêu bản soi tươi, nhuộm đơn, nhuộm Gram. - Thực hiện được kỹ thuật nuôi cấy vi khuẩn cơ bản.	36	3	39
6	Các xét nghiệm cơ bản chẩn đoán vi-rút gây bệnh ở người	- Trình bày được các phương pháp cơ bản chẩn đoán vi-rút gây bệnh. - Thực hiện được các phương pháp cơ bản chẩn đoán vi-rút gây bệnh.	36	3	39

STT	TÊN BÀI	MỤC TIÊU BÀI HỌC	Số tiết học		
			TH	LT	TC
7	Phương pháp sử dụng các loại pipet trong phòng thí nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được nguyên lý hoạt động của các loại pipet.</li> <li>- Sử dụng được các loại pipet trong phòng thí nghiệm.</li> </ul>	12	2	14
8	Xét nghiệm phân tìm ký sinh trùng đường ruột	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện thành thạo và đúng tiêu chuẩn tiêu bản phân tìm ký sinh trùng giun sán và đơn bào.</li> <li>- Mô tả đúng hình thể và nhận diện đúng các loại trứng, bào nang, dưỡng bào của ký sinh trùng giun sán và đơn bào.</li> </ul>	24	2	26
9	An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm về An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm.</li> <li>- Một số nguyên tắc chung về an toàn sinh học</li> <li>- Phân loại các vi sinh vật gây bệnh theo nhóm nguy cơ.</li> <li>- Quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.</li> </ul>	24	2	26
10	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm Vi Sinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được những khái niệm cơ bản trong quản lý chất lượng phòng xét nghiệm</li> <li>- Các yếu tố quyết định chất lượng xét nghiệm</li> <li>- Làm thế nào để xét nghiệm có chất lượng</li> </ul>	24	2	26
11	Kiểm tra cuối khóa		6	0	6
<b>Tổng cộng</b>			<b>270</b>	<b>24</b>	<b>294</b>

*b. Tài liệu sử dụng dạy - học:*

- Tài liệu chính

1. Bộ Y Tế, “Kỹ thuật xét nghiệm Vi Sinh Lâm Sàng”, Nhà xuất bản Y Học Hà Nội

2. Bộ Y Tế, “Ký sinh trùng”, Nhà xuất bản Y Học Hà Nội

3. Bộ môn Vi sinh, ĐHYD Tp Hồ Chí Minh, “Vi khuẩn y học”

4. Bộ môn Vi sinh, ĐHYD Tp Hồ Chí Minh, “Virus y học”

- Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế (2014). Tài liệu đào tạo an toàn người bệnh.

2. Bộ Y tế (2017). Hướng dẫn tuân thủ vệ sinh tay thường quy.

3. Quốc hội (2023). Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

4. Chính phủ (2023). Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

5. Bộ Y tế (2023). Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

*c. Chỉ tiêu thực hành*

TT	Nội dung tiêu chí thực hành	Thực hiện (lần)	Đạt yêu cầu	Chỉ số đánh giá	Kết quả
1	Nhuộm Gram và đọc kết quả	20	20	Thành thạo	Đạt
2	Nuôi cấy, phân lập vi khuẩn hiếu khí	10	10	Làm được	Đạt
3	Định danh vi khuẩn Gram âm bằng VITEK 2	5	5	Làm được	Đạt
4	Định danh vi khuẩn Gram dương bằng VITEK 2	5	5	Làm được	Đạt
5	Định danh vi sinh vật bằng kỹ thuật Real-Time PCR	5	5	Làm được	Đạt

<b>TT</b>	<b>Nội dung tiêu chí thực hành</b>	<b>Thực hiện (lần)</b>	<b>Đạt yêu cầu</b>	<b>Chỉ số đánh giá</b>	<b>Kết quả</b>
6	Thực hiện kháng sinh đồ vi khuẩn hiếu khí	10	10	Làm được	Đạt
7	Đọc kết quả kháng sinh đồ	10	10	Đọc được	Đạt
8	Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán giang mai	10	10	Làm được	Đạt
9	Thực hiện kỹ thuật chẩn đoán Sốt xuất huyết	10	10	Làm được	Đạt
10	Thực hiện kỹ thuật tìm KSTĐR trong phân	10	10	Làm được	Đạt

#### 4.2.2. Học phần Hóa sinh

##### a. Chương trình chi tiết

<b>ST T</b>	<b>TÊN BÀI</b>	<b>MỤC TIÊU BÀI HỌC</b>	<b>SỐ TIẾT</b>		
			<b>TH</b>	<b>LT</b>	<b>TC</b>
1	Cách lấy và bảo quản bệnh phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các loại ống dùng trong Hóa sinh, tác dụng của từng chất chống đông trong các ống.</li> <li>- Lấy đúng bệnh phẩm, đúng ống nghiệm, đúng thời gian qui định theo từng chỉ định xét nghiệm,</li> <li>- Bảo quản bệnh phẩm đúng điều kiện và thời gian qui định của từng loại xét nghiệm khác nhau.</li> </ul>	24	2	26

ST T	TÊN BÀI	MỤC TIÊU BÀI HỌC	SỐ TIẾT		
			TH	LT	TC
2	Quy trình nhận mẫu nghiệm và quay ly tâm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được các bước chuẩn bị cho quy trình trước xét nghiệm nhằm đảm bảo công tác triển khai xét nghiệm đúng theo yêu cầu từng loại xét nghiệm của khoa Hóa Sinh.</li> <li>- Nắm được các bước trong quy trình nhận mẫu nghiệm như nhận mẫu, kiểm mẫu, dán barcode và quay ly tâm.</li> <li>- Vận hành và bảo dưỡng máy ly tâm.</li> </ul>	24	2	26
3	Vận hành và nguyên lý xét nghiệm các hệ thống máy sinh hóa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguyên lý hoạt động của máy xét nghiệm sinh hóa</li> <li>- Các loại máy xét nghiệm sinh hóa</li> <li>- Các phương pháp đo trong xét nghiệm sinh hóa</li> <li>- Các bước vận hành các máy xét nghiệm sinh hóa</li> </ul>	24	2	26
4	Nguyên lý các phép đo quang sử dụng trong xét nghiệm hóa sinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được nguyên lý đo quang và các phương pháp đo quang sử dụng trong xét nghiệm hóa sinh.</li> <li>- Thực hành được</li> </ul>	12	2	14
5	Một số kỹ thuật dùng trong xét nghiệm miễn dịch	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xét nghiệm miễn dịch là gì</li> <li>- Các kỹ thuật xét nghiệm miễn dịch</li> </ul>	24	2	26

ST T	TÊN BÀI	MỤC TIÊU BÀI HỌC	SỐ TIẾT		
			TH	LT	TC
		- Các xét nghiệm miễn dịch thông dụng: kỹ thuật, chạy trên máy xét nghiệm nào			
6	Xét nghiệm khí máu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xét nghiệm khí máu động mạch để làm gì</li> <li>- Cách lấy máu làm xét nghiệm khí máu</li> <li>- Hệ thống các máy khí máu ở khoa gồm những máy nào</li> <li>- Các bước vận hành của từng máy khí máu</li> <li>- Cách đọc cơ bản các chỉ số trong kết quả xét nghiệm khí máu</li> </ul>	24	2	26
7	Các phương pháp xét nghiệm HbA1c	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý nghĩa của xét nghiệm HbA1c</li> <li>- Cách lấy máu và ống máu qui định làm xét nghiệm HbA1c</li> <li>- Hệ thống các máy HbA1c ở khoa gồm những máy nào. của từng máy.</li> <li>- Nguyên lý hoạt động, các bước vận hành của từng máy.</li> </ul>	24	2	26
8	Xét nghiệm nước tiểu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ý nghĩa của xét nghiệm HbA1c</li> <li>- Cách lấy máu và loại ống máu làm xét nghiệm HbA1c.</li> <li>- Hệ thống các máy HbA1c ở khoa gồm những máy nào. của từng máy.</li> <li>- Nguyên lý hoạt động, các bước vận hành của từng máy.</li> </ul>	24	2	26

ST T	TÊN BÀI	MỤC TIÊU BÀI HỌC	SỐ TIẾT		
			TH	LT	TC
9	Các chất chỉ điểm viêm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê các xét nghiệm chỉ điểm viêm</li> <li>- Ý nghĩa của các chỉ điểm viêm</li> </ul>	12	2	14
10	Xét nghiệm hóa sinh trong bệnh lý tuyến giáp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chức năng của tuyến giáp</li> <li>- Các xét nghiệm đánh giá chức năng tuyến giáp</li> <li>- Đọc được kết quả các xét nghiệm khi có bất thường</li> </ul>	24	2	26
11	An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- An toàn sinh học trong phòng xét nghiệm là gì.</li> <li>- Một số nguyên tắc chung về an toàn sinh học</li> <li>- Phân loại các vi sinh vật gây bệnh theo nhóm nguy cơ.</li> <li>- Quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.</li> </ul>	24	2	26
12	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm Hóa Sinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nắm được những khái niệm cơ bản trong quản lý chất lượng phòng xét nghiệm</li> <li>- Các yếu tố quyết định chất lượng xét nghiệm</li> <li>- Làm thế nào để xét nghiệm có chất lượng</li> </ul>	24	2	26
13	Kiểm tra cuối khóa		6	0	6
<b>Tổng cộng</b>			<b>270</b>	<b>24</b>	<b>294</b>



*b. Tài liệu sử dụng dạy - học:*

- Tài liệu chính

1. Lý thuyết và thực hành Hóa Sinh (Khoa Hóa Sinh, Bệnh viện TW Huế)
2. Giáo trình Hóa Sinh (Bộ môn Hóa Sinh, Trường Đại học Y Dược Huế)
3. Giáo trình Hóa Sinh Lâm sàng (Bộ môn Hóa Sinh, Trường Đại học Y Dược Huế)

- Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế (2014). Tài liệu đào tạo an toàn người bệnh.
2. Bộ Y tế (2017). Hướng dẫn tuân thủ vệ sinh tay thường quy.
3. Quốc hội (2023). Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.
4. Chính phủ (2023). Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
5. Bộ Y tế (2023). Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

*c. Chỉ tiêu thực hành*

TT	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K.tập	Phụ	Tự làm
1	Cách lấy và bảo quản bệnh phẩm	24	- Lấy đúng bệnh phẩm, đúng ống nghiệm, đúng thời gian qui định theo từng chỉ định xét nghiệm. - Bảo quản bệnh phẩm	2	1	2
2	Quy trình nhận mẫu nghiệm và quay ly tâm	24	-Nhận mẫu nghiệm -Quay ly tâm	2	1	2
3	Vận hành và nguyên lý xét	24	-Thực hiện các xét nghiệm sinh hóa	2	1	2

	nghiệm các hệ thống máy sinh hóa		- Phân tích nguyên lý hoạt động của các máy sinh hóa			
TT	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/1 hv		
				K.tập	Phụ	Tự làm
4	Nguyên lý các phép đo quang sử dụng trong xét nghiệm sinh hóa	12	-Phân tích nguyên lý các phép đo quang sử dụng trong xét nghiệm sinh hóa	2	1	2
5	Một số kỹ thuật dùng trong xét nghiệm miễn dịch	24	-Thực hiện các xét nghiệm miễn dịch - Phân tích nguyên lý hoạt động của các máy miễn dịch	2	1	2
6	Xét nghiệm khí máu	24	-Chuẩn bị máy -Thực hiện chạy xét nghiệm khí máu -Phân tích kết quả	2	1	2
7	Các phương pháp xét nghiệm HbA1c	24	-Chuẩn bị máy -Thực hiện chạy xét nghiệm HbA1c -Phân tích kết quả, gợi ý chẩn đoán	2	1	2
8	Xét nghiệm nước tiểu	24	-Chuẩn bị máy -Thực hiện chạy xét nghiệm 10 thông số nước tiểu -Phân tích kết quả	2	1	2
9	Các chất chỉ điểm viêm	12	-Thực hiện chạy xét nghiệm -Phân tích kết quả, gợi ý chẩn đoán	2	1	2

TT	Tên Bài	Số tiết TH	Kỹ năng	Chỉ tiêu thực hành Số lần tối thiểu đạt/ 1 hv		
				K.tập	Phụ	Tự làm
10	Xét nghiệm hóa sinh trong bệnh lý tuyến giáp	24	-Thực hiện chạy xét nghiệm -Phân tích kết quả, gợi ý chẩn đoán	2	1	2
11	An toàn phòng xét nghiệm (Sự cố bị vật sắc nhọn đâm vào tay)	24	-Báo với đồng nghiệp làm việc gần đó (nếu có); -Bộc lộ vết thương (ví dụ cởi hoặc xé găng tay); -Xối ngay vết thương dưới vòi nước sạch (khoảng 5 phút); -Để vết thương tự chảy máu trong một thời gian ngắn, không nặn bóp hay chà xát vết thương; -Sử dụng băng gạc với chất khử nhiễm thích hợp để che vết thương; -Rời khỏi PXN; -Ghi chép và báo cáo sự việc với người phụ trách PXN;	2	1	2
12	Quản lý chất lượng phòng xét nghiệm Hóa Sinh	24	-Vẽ sơ đồ tổng quát của quá trình xét nghiệm -Phân tích các nguyên nhân ảnh hưởng đến chất lượng xét nghiệm	2	1	2
13	Kiểm tra cuối khóa	6		0	0	1

#### 4.2.3. Học phần Xét nghiệm huyết học

##### a. Chương trình chi tiết

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU HỌC TẬP	SỐ TIẾT		
			TC	LT	TH
I. XÉT NGHIỆM HUYẾT HỌC (06 TUẦN)					
1	Quy trình lấy mẫu, cách vận chuyển và bảo quản mẫu trong xét nghiệm Huyết học	- Hiểu cách lấy máu, bảo quản và lưu trữ mẫu máu của từng xét nghiệm cụ thể tại khoa Xét nghiệm Huyết học	6	2	4
2	Phân tích các thông số "Tổng phân tích tế bào máu trên máy đếm tế bào máu tự động". Cách kiểm tra các thông số bất thường của máy.	- Trình bày được nguyên lý và các thông số huyết học được đo bằng máy đếm tế bào máu tự động.  - Phân tích và nêu được một số yếu tố ảnh hưởng đến các thông số đó.	46	4	42
3	Huyết đồ	- Hiểu được ý nghĩa của các thông số hồng cầu, bạch cầu và tiểu cầu  - Nhận biết hình thái tế bào máu trên kính hiển vi, nêu được gợi ý chẩn đoán.	72	8	64
4	Các kỹ thuật xét nghiệm thăm dò đông cầm máu tổng quát: Thời gian máu chảy (IVY), thời gian prothrombin (PT), thời gian thromboplastine từng phần hoạt	- Hiểu và thực hành cách đo thời gian máu chảy bằng phương pháp Ivy giúp chẩn đoán các trường hợp rối loạn	56	4	52

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU HỌC TẬP	SỐ TIẾT		
			TC	LT	TH
	hóa (APTT), định lượng fibrinogen, co cục máu. Nhận định kết quả.	thành mạch, giảm tiểu cầu và rối loạn chức năng tiểu cầu. - Hiểu được thời gian prothrombin (PT), thời gian thromboplastine từng phần hoạt hóa (APTT), định lượng fibrinogen, co cục máu.			
5	Tiến trình thực hiện xét nghiệm đông cầm máu để thăm dò trường hợp chảy máu. Xét nghiệm ngưng tập tiểu cầu	- Hiểu và thực hiện được các xét nghiệm đông máu cơ bản để thăm dò trường hợp chảy máu. - Hiểu và thực hiện được xét nghiệm ngưng tập tiểu cầu	56	4	52
6	Thalassemia và bệnh lý Hemoglobin	Nêu được và thực hành các kỹ thuật sàng lọc bệnh thalassemia: sức bền hồng cầu và DCIP.	12	0	12
<b>II. TRUYỀN MÁU (01 TUẦN)</b>					
7	Định nhóm máu hệ ABO	Nắm được nguyên lý kỹ thuật định nhóm máu hệ ABO	10	2	8
8	Phản ứng chéo 03 điều kiện	Nắm được nguyên lý kỹ thuật phản ứng hoà hợp trong cấp phát máu ở các giai đoạn	12	0	12

STT	NỘI DUNG	MỤC TIÊU HỌC TẬP	SỐ TIẾT		
			TC	LT	TH
9	Xét nghiệm Coombs trực tiếp, gián tiếp bằng ống nghiệm, gel card	Nắm được nguyên lý kỹ thuật kháng globulin. Nắm được các bước làm nghiệm pháp kháng globulin trực tiếp và gián tiếp	12	0	12
10	Lấy máu xét nghiệm, kiến tập lấy máu vào túi	Nắm được quy trình lấy máu Đảm bảo chất lượng cho đơn vị máu	8	0	8
11	Kiến tập sản xuất chế phẩm máu	Nắm được các nguyên tắc và thực hành điều chế các chế phẩm máu	4	0	4
<b>Tổng cộng</b>			<b>294</b>	<b>24</b>	<b>270</b>

*b. Tài liệu sử dụng dạy - học:*

- Tài liệu chính

1. Bài giảng Chuyên khoa Xét nghiệm Huyết học và Truyền máu

- Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Ngọc Minh (2007), Bài giảng Huyết học Truyền máu sau đại học, NXB Y Học

2. Thông tư 26/2013/TT-BYT: Hướng dẫn hoạt động truyền máu

3. AABB Standard (2012), Standards for blood banks and transfusion services

4. Denise M. Harmening (2019), Modern blood banking and transfusion practices

5. Council of Europe (2017), Guide to preparation, use and quality of components

c. *Chỉ tiêu tay nghề:*

STT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/1 HV			
				Tại lớp học	BV (BN)		
					Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Quy trình lấy mẫu, cách vận chuyển và bảo quản mẫu trong xét nghiệm Huyết học	4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lấy máu tĩnh mạch</li> <li>- Bảo quản mẫu XN</li> <li>- Lưu trữ mẫu sau XN</li> </ul>	0	1	1	2
2	Phân tích các thông số "Tổng phân tích tế bào máu trên máy đếm tế bào máu tự động". Cách kiểm tra các thông số bất thường của máy.	42	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện XN Tổng phân tích tế bào máu</li> <li>- Phân tích kết quả</li> <li>- Kiểm tra kết quả bất thường (kéo lam quan sát dưới kính hiển vi)</li> </ul>	0	5	20	100
3	Huyết đồ	64	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện XN huyết đồ</li> <li>- Phân tích kết quả XN huyết đồ, nêu gợi ý chẩn đoán.</li> </ul>	1	5	20	50
4	Các kỹ thuật xét nghiệm thăm dò đông cầm máu tổng quát: Thời gian máu chảy (IVY), thời gian prothrombin (PT), thời gian thromboplastine từng phần hoạt hóa (APTT), định lượng fibrinogen, co cục máu. Nhận định kết quả.	52	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện XN IVY, gợi ý chẩn đoán.</li> <li>- Thực hiện các XN PT, APTT, Fibrinogen trên máy tự động.</li> <li>- Nhận định kết quả XN đông máu thường quy</li> <li>- Kiểm tra kết quả XN đông máu bất thường</li> <li>- Nhận định kết quả XN Co cục máu.</li> </ul>	0	2	20	50

STT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/1 HV			
				Tại lớp học	BV (BN)		
					Kiến tập	Phụ	Tự làm
5	Tiến trình thực hiện xét nghiệm đông cầm máu để thăm dò trường hợp chảy máu. Xét nghiệm ngưng tập tiểu cầu	52	- Thực hiện các xét nghiệm đông máu cơ bản để thăm dò trường hợp chảy máu. - Thực hiện XN ngưng tập tiểu cầu, nhận định kết quả, gợi ý chẩn đoán.	0	2	20	50
6	Thalassemia và bệnh lý Hemoglobin	12	- Thực hiện kỹ thuật Súc bần hồng cầu, DCIP - Thực hiện kỹ thuật điện di Hemoglobin, gợi ý chẩn đoán	1	2	10	10
7	Định nhóm máu hệ ABO	8	Thực hiện kỹ thuật định nhóm máu hệ ABO trên Seroplate, ống nghiệm, Gel card	1	5	10	20
8	Phản ứng chéo 03 điều kiện	12	Thực hiện kỹ thuật phản ứng hoà hợp trong cấp phát máu ở các giai đoạn	1	5	10	10
9	Xét nghiệm Coombs trực tiếp, gián tiếp bằng ống nghiệm, gel card	12	Thực hiện xét nghiệm Coombs trực tiếp, gián tiếp bằng ống nghiệm, gel card	1	5	10	10
10	Lấy máu xét nghiệm, kiến tập lấy máu vào túi	8	- Lấy máu xét nghiệm - Lấy máu vào túi	0	5	5	50



STT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng/thủ thuật	Chỉ tiêu tay nghề Số lần tối thiểu/1 HV			
				Tại lớp học	BV (BN)		
					Kiến tập	Phụ	Tự làm
11	Kiến tập sản xuất chế phẩm máu	4	- Sản xuất chế phẩm máu - Phân loại chế phẩm máu	0	2	20	2

## 5. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC

- Lấy người học là trung tâm, coi trọng việc tự học và thực hành của học viên.
- Áp dụng các phương pháp dạy - học tích cực như: thảo luận nhóm, case study, dạy học dựa trên năng lực, thảo luận nhóm, làm mẫu, kèm cặp.
- Ứng dụng các phương tiện nghe nhìn, phương tiện dạy học tích cực.
- Phương pháp dạy lý thuyết: bài giảng, thuyết trình có minh họa, thảo luận
- Phương pháp thực hành:
  - + Thực hiện các quy trình xét nghiệm tại khoa
  - + Thảo luận nhóm, nghiên cứu về ca bệnh

## 6. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

- Có chứng chỉ hành nghề kỹ thuật viên xét nghiệm hoặc bác sĩ xét nghiệm.
- Có phạm vi hoạt động chuyên môn phù hợp với văn bằng của người thực hành, có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn người thực hành.
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục từ 3 năm trở lên.
- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của Nhà nước.
- Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành theo đúng quy định để đạt kết quả theo yêu cầu.

## 7. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:

- Trung tâm Đào tạo & CĐT, Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có labo thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại labo, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Các khoa xét nghiệm có phòng học, thiết bị âm thanh, ánh sáng và các phương tiện như: Máy tính, máy chiếu, y dụng cụ, vật tư tiêu hao cho thực hành.

#### *7.1. Cơ sở đào tạo*

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.

- Các khoa Vi sinh, Hóa sinh và Trung tâm Huyết học Truyền máu, Bệnh viện Trung ương Huế

*8.2. Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

### **9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH :**

**- Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

**- Địa điểm tổ chức học:**

+ Lý thuyết: học tại giảng đường Trung tâm đào tạo & CĐT và Trung tâm Mắt

+ Thực hành: Các khoa Vi sinh, Hóa sinh và Trung tâm Huyết học Truyền máu, Bệnh viện Trung ương Huế

- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định của NĐ 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.

- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.

- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực



**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

A blue ink signature, likely belonging to BSKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN, written in a stylized cursive script.

**BCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN**

**PHẦN II**  
**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**  
**CHUYÊN KHOA HỒI SỨC CẤP CỨU**  
**CHO CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG, KỸ THUẬT Y, HỘ SINH**

**1. TÊN KHÓA HỌC VÀ GIỚI THIỆU CHUNG VỀ KHÓA HỌC**

*1.1. Tên khóa học:* Thực hành khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu

*1.2. Giới thiệu chung về khóa học*

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Chương trình đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh dành cho điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh thời gian 06 tháng gồm thời gian thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 01 tháng nhằm đảm bảo cho học viên được bổ sung và nâng cao những kiến thức đã học; tăng cường kiến thức; huấn luyện các kỹ năng thực hành chuyên ngành Hồi sức cấp cứu của người hành nghề chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa.

**2. ĐỐI TƯỢNG, YÊU CẦU ĐẦU VÀO ĐỐI VỚI HỌC VIÊN:**

*2.1. Đối tượng học viên*

Điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh có nguyện vọng được cấp giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh với phạm vi hành nghề y khoa (theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 8 Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023).

*2.2. Yêu cầu đầu vào đối với học viên*

- Tốt nghiệp cử nhân điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh

### **3. MỤC TIÊU KHÓA HỌC:**

#### *3.1. Mục tiêu chung*

Đơn vị chăm sóc đặc biệt (ICU) là một khu vực chuyên biệt, nơi sẵn có nhân viên lành nghề và trang thiết bị tinh vi để quản lý những bệnh nhân bị bệnh nặng. Đây là lĩnh vực chăm sóc y tế đắt tiền, công nghệ tiên tiến và sử dụng nhiều nguồn lực nhất. Nhu cầu tăng mạnh số giường ICU ở tất cả các bệnh viện do sự gia tăng dân số già và gánh nặng bệnh tật ngày càng gia tăng, đặc biệt trong các đợt dịch Covid-19. Tuy nhiên, có rất ít các chuyên gia được đào tạo về chăm sóc bệnh nhân nguy kịch. Chương trình đào tạo về Hồi sức tích cực căn bản được thiết kế để giải quyết tình trạng thiếu hụt trầm trọng các chuyên gia được đào tạo để chăm sóc bệnh nhân nặng ở các đơn vị chăm sóc đặc biệt. Nó sẽ truyền đạt kiến thức và kỹ năng cần thiết để cung cấp các điều dưỡng, kỹ thuật y, hộ sinh khoa lâm sàng có thể cùng các bác sĩ thực hiện can thiệp ban đầu kịp thời bệnh nhân trở nặng tại đơn vị trước khi chuyển đến khoa Hồi sức tích cực.

#### *3.2. Mục tiêu cụ thể*

##### **Kiến thức:**

- Mô tả được chẩn đoán, các nguyên tắc điều trị và tập trung vào chăm sóc, theo dõi các bệnh lý và các cấp cứu thường gặp ở khoa Hồi sức tích cực
- Trình bày được các bước thực hiện cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi cho các bệnh nhân nặng, nguy kịch tại khoa.

##### **Kỹ năng:**

- Thực hiện được các cấp cứu thông thường và chăm sóc, theo dõi những bệnh lý căn bản ở khoa Hồi sức tích cực.

##### **Thái độ:**

- Rèn luyện tác phong tích cực, khẩn trương, cẩn thận và tinh thần trách nhiệm trong khám và chăm sóc, theo dõi bệnh nhân.
- Rèn luyện ý thức vấn đề lây nhiễm và tuân thủ kiểm soát nhiễm khuẩn bệnh viện.

#### 4. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	1. Định hướng được việc nhận định ban đầu người bệnh cấp cứu hồi sức. 2. Phân tích được các bước đánh giá ban đầu người bệnh cấp cứu. 3. Giải thích được các bước phân loại và xử trí người bệnh cấp cứu. 4. Vận dụng được đánh giá người bệnh để kiểm soát cấp cứu ban đầu trên lâm sàng.	2	30	32
2	Kiểm soát đường thở	1. Kể tên được những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp. 2. Trình bày được triệu chứng những rối loạn gây tắc nghẽn đường thở thường gặp. 3. Hiểu được các bước xử trí tắc nghẽn đường thở. 4. Phân tích được công tác chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở. 5. Vận dụng được chăm sóc người bệnh tắc nghẽn đường thở trên lâm sàng.	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
3	Thông khí nhân tạo	<p>1. Hiểu được các chỉ định và chống chỉ định của thông khí nhân tạo.</p> <p>2. Diễn giải được các kiểu thông khí nhân tạo xâm nhập và không xâm nhập.</p> <p>3. Phân tích được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở máy không xâm nhập và xâm nhập.</p> <p>4. Vận dụng được theo dõi, chăm sóc người bệnh trong từng kiểu thông khí nhân tạo cụ thể.</p>	1	4	5
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	<p>1. Trình bày được các nguyên nhân gây suy hô hấp cấp thường gặp.</p> <p>2. Nhận biết được tình trạng khó thở của người bệnh và đánh giá nguy cơ.</p> <p>3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp.</p> <p>4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp trên lâm sàng.</p>	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
5	Chẩn đoán, xử trí phản vệ	1. Trình bày được dấu hiệu nhận biết người bệnh phản vệ. 2. Trình bày được các bệnh cảnh lâm sàng của phản vệ. 3. Phân tích được các bước trong phác đồ xử trí phản vệ. 4. Trình bày được vấn đề theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh phản vệ. 5. Vận dụng được để phát hiện, xử trí ban đầu và chăm sóc người bệnh phản vệ trên lâm sàng.	2	4	6
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	1. Trình bày được mục đích của xử trí ngộ độc. 2. Hiểu được các nguyên tắc xử trí ngộ độc. 3. Phân tích được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện và thuốc cho xử trí ngộ độc. 4. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh ngộ độc. 5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng trường hợp ngộ độc cụ thể.	2	10	12



STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
7	Nhận định và chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	1. Trình bày được các dấu hiệu để nhận biết người bệnh có sốc. 2. Trình bày được các thao tác cơ bản trong xử trí cấp cứu sốc. 3. Phân tích được công tác theo dõi, chăm sóc người bệnh sốc. 4. Vận dụng chăm sóc được người bệnh trong từng tình huống sốc cụ thể.	3	10	13
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	1. Trình bày được các dấu hiệu nhận biết người bệnh hôn mê. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá mức độ hôn mê. 3. Trình bày được phân loại hôn mê. 4. Phân tích được vấn đề chăm sóc người bệnh hôn mê. 5. Vận dụng chăm sóc được người bệnh hôn mê.	2	10	12
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hội sức tim phổi cơ bản; Hội sức tim	1. Nêu được các dấu hiệu để chẩn đoán ngừng tuần hoàn, hô hấp. 2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
	phổi nâng cao)	<p>tiện, thuốc cho cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>3. Mô tả và thực hiện được các bước cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp.</p> <p>4. Phân tích được việc theo dõi, chăm sóc và đánh giá người bệnh sau cấp cứu ngừng tuần hoàn cơ bản và nâng cao.</p> <p>5. Vận dụng được cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp cơ bản và nâng cao trên lâm sàng.</p>			
10	Kỹ thuật lấy máu động mạch	<p>1. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện để lấy khí máu động mạch.</p> <p>2. Phân tích được quy cách bảo quản mẫu máu để làm xét nghiệm khí máu động mạch.</p> <p>3. Phân tích và đánh giá sơ bộ được kết quả khí máu động mạch.</p> <p>3. Vận dụng lấy mẫu máu, phụ lấy mẫu và bảo quản mẫu để làm xét nghiệm khí máu động mạch trên lâm sàng.</p>	2	8	10

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
11	Theo dõi, chăm sóc người bệnh nặng nguy kịch	1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi trên người bệnh nặng, nguy kịch. 2. Phân tích được việc theo dõi dấu hiệu sinh tồn của người bệnh nặng, nguy kịch. 3. Phân tích được những yếu tố khác trên người bệnh nặng, nguy kịch. 4. Vận dụng theo dõi được người bệnh nặng, nguy kịch.	2	10	12
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	1. Trình bày được triệu chứng của suy thận cấp. 2. Hiểu được nguy cơ và hậu quả của suy thận cấp. 3. Phân tích được vấn đề theo dõi, chăm sóc người bệnh suy thận cấp. 4. Vận dụng được chăm sóc người bệnh suy thận cấp trên lâm sàng.	2	10	12
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc đặt kim luồn catheter cho người bệnh cấp cứu hồi sức.	2	4	6

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>2. Phân tích được chọn lựa tĩnh mạch và kích cỡ kim cho người bệnh.</p> <p>3. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để đặt kim luân catheter.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện đặt kim luân catheter.</p> <p>5. Vận dụng đặt được kim luân catheter cho người bệnh trên lâm sàng.</p>			
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	<p>1. Trình bày được mục đích và tầm quan trọng của việc truyền máu, chế phẩm từ máu trong cấp cứu hồi sức.</p> <p>2. Phân tích được nguyên tắc an toàn khi truyền máu công tác kiểm tra trước truyền máu.</p> <p>3. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện để truyền máu.</p> <p>4. Phân tích được các bước thực hiện truyền máu, chế phẩm từ máu và phát hiện các tai biến trong truyền máu.</p>	1	10	11

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		5. Vận dụng thực hiện được truyền máu cho người bệnh trên lâm sàng.			
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định, đánh giá người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>2. Hiểu được các mức độ tăng huyết áp và hậu quả của tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim</p> <p>3. Hiểu được nguyên lý sử dụng thuốc hạ huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p> <p>4. Phân tích được theo dõi, chăm sóc người có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim.</p>	2	4	6
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi	<p>1. Trình bày được vấn đề nhận định người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>2. Phân tích được những nguy cơ khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p> <p>3. Hiểu được cách xử trí khi người bệnh bị tràn khí, tràn dịch màng phổi.</p>	1	4	5

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		4. Vận dụng để theo dõi và chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn dịch màng phổi.			
17	Liệu pháp oxy	1. Trình bày được các phương pháp cung cấp oxy cho người bệnh. 2. Phân tích được các kỹ thuật cho người bệnh thở oxy. 3. Trình bày được theo dõi và chăm sóc người bệnh thở oxy 4. Vận dụng cho người bệnh thở oxy trên lâm sàng hiệu quả.	2	10	12
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	1. Trình bày được mục đích của việc đặt nội khí quản cấp cứu. 2. Trình bày được chuẩn bị người bệnh, dụng cụ phương tiện, thuốc cho đặt nội khí quản. 3. Diễn giải được các bước thực hiện đặt nội khí quản. 4. Vận dụng để đặt hoặc phụ đặt nội khí quản trên lâm sàng.	2	4	6
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	1. Trình bày được những vấn đề chung cần theo dõi và chăm sóc người bệnh đặt ống nội khí quản.	1	10	11

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		<p>2. Trình bày được các tai biến liên quan đến đặt và lưu nội khí quản.</p> <p>3. Vận dụng được kiến thức để theo dõi, chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản trên lâm sàng.</p>			
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	<p>1. Trình bày được đánh giá điều kiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>2. Trình bày được chuẩn bị dụng cụ, phương tiện để rút ống nội khí quản.</p> <p>3. Phân tích được các bước thực hiện rút ống nội khí quản.</p> <p>4. Vận dụng được rút ống nội khí quản cho người bệnh an toàn</p>	1	4	5
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương	<p>1. Trình bày được mục đích của việc đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>2. Trình bày được cách chuẩn bị người bệnh, dụng cụ, phương tiện cho đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p> <p>3. Phân tích được các bước phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.</p>	2	16	18

STT	Tên bài giảng	Mục tiêu	Lý thuyết	Thực hành	Tổng cộng
		4. Vận dụng được phụ đặt catheter tĩnh mạch trung ương.			
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	1. Trình bày được tầm quan trọng của dinh dưỡng đối với người bệnh hồi sức. 2. Trình bày được phương thức đánh giá nhu cầu dinh dưỡng người bệnh tại phòng hồi sức. 3. Hiểu được nguyên tắc phối hợp chế độ dinh dưỡng tại phòng hồi sức. 4. Vận dụng thực hiện được chăm sóc, nuôi dưỡng hợp lý cho ca lâm sàng cụ thể.	1	2	3
23	Vận chuyển người bệnh nặng	1. Trình bày được các nguy cơ khi vận chuyển người bệnh nặng. 2. Trình bày được theo dõi và đánh giá khi vận chuyển người bệnh nặng. 3. Vận dụng thực hiện vận chuyển người bệnh nặng an toàn.	1	4	5
	<b>Tổng cộng</b>		40	180	220

## 5. TÊN TÀI LIỆU DẠY - HỌC

- Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng (2023). Tài liệu đào tạo liên tục “Hồi sức cấp cứu”. Lưu hành nội bộ.

- Nguyễn Đạt Anh (2014), Điều dưỡng hồi sức cấp cứu, Nhà xuất bản giáo



dục Việt Nam.

- Vũ Văn Đỉnh, Nguyễn Quốc Anh (2019), Hồi sức cấp cứu toàn tập, Nhà xuất bản Y học.

- Tài liệu về việc ban hành Hướng dẫn biên soạn Quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh theo Quyết định số 4068 /QĐ-BYT ngày 29/07/2016 của Bộ Y tế.

- Tài liệu “Hướng dẫn Quy trình kỹ thuật chuyên ngành Hồi sức - Cấp cứu và Chống độc” theo Quyết định số 1904 /QĐ-BYT ngày 30/05/2014 của Bộ Y tế.

- Tài liệu về việc ban hành quy chế cấp cứu, hồi sức tích cực và chống độc theo Quyết định số 01/2008/QĐ-BYT ngày 21/01/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

## **6. PHƯƠNG PHÁP DẠY - HỌC**

### *6.1. Phương pháp dạy lý thuyết:*

- Bài giảng, thuyết trình có minh họa

### *6.2. Phương pháp thực hành:*

- Kiến tập lâm sàng tại Khoa Hồi sức tích cực

- Thực hành một số kỹ năng cơ bản trên người bệnh

## **7. TIÊU CHUẨN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN HỒI SỨC CẤP CỨU**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên Năm sinh</b>	<b>Chức vụ hiện nay</b>	<b>Học hàm, học vị cao nhất</b>
1	Nguyễn Tất Dũng 1966	Trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
2	Nguyễn Thái Thuận 1966	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	BSCCKII
3	Hoàng Trọng Hanh 1972	P. trưởng khoa Hồi sức tích cực	Tiến sĩ
4	Lê Ngọc Thùy Trang 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	Thạc sĩ
5	Đỗ Kiều Oanh	Cử nhân Điều dưỡng	CK1

STT	Họ và tên Năm sinh	Chức vụ hiện nay	Học hàm, học vị cao nhất
	1969	Hồi sức tích cực	
6	Nguyễn Thị Kim Oanh 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
7	Nguyễn Thành Nhân 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
8	Bùi Thị Quỳnh Nga 1982	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	
9	Trần Thị Tần Chi 1972	Cử nhân Điều dưỡng Hồi sức tích cực	

- *Tiêu chuẩn của giảng viên và trợ giảng về: chuyên môn, kinh nghiệm nghề nghiệp, yêu cầu về nghiệp vụ dạy-học:*

- + Có trình độ đại học trở lên
- + Có thời gian hành nghề KB, CB liên tục từ 03 năm trở lên
- + Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành.
- + Các giảng viên đã được đào tạo về Phương pháp dạy học lâm sàng hoặc Phương pháp Giảng dạy Đại học Y học.

## **8. TRANG THIẾT BỊ, HỌC LIỆU SỬ DỤNG CHO KHÓA HỌC:**

- Trung tâm Đào tạo & Chỉ đạo tuyến- Bệnh viện Trung ương Huế được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, truyền hình trực tiếp cùng hệ thống hội trường, phòng giảng. Có hệ thống các phòng học lý thuyết hiện đại có đủ chỗ cho học viên với trang thiết bị nghe nhìn phục vụ công tác dạy - học có chất lượng. Có phòng thực hành cho học viên với trang thiết bị phù hợp với các nội dung đào tạo, cập nhật với tiến bộ khoa học công nghệ hiện đại. Bố trí để học viên được sử dụng các trang thiết bị có tại phòng thực hành, có hệ thống mô hình, mô phỏng phù hợp, hiện đại để học viên được thực tập thành thạo trước khi sử dụng máy móc thiết bị của

viện phục vụ cho việc nghiên cứu chuyên môn.

- Khoa Hồi sức tích cực có hội trường giao ban, có màn hình trình chiếu, trang thiết bị y tế hiện đại, các ấn phẩm đầy đủ phục vụ tốt cho công tác giảng dạy.

- Khoa Hồi sức tích cực có đủ phương tiện dạy học thực hành cho học viên khóa đào tạo này.

- Học viên được thực hành khám bệnh, chữa bệnh dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, được thực hành tại các khoa phòng lâm sàng công nghệ cao của bệnh viện, được cung cấp đủ phương tiện thực hành và các vật tư khác, được sử dụng các thiết bị công nghệ hiện đại có tại bệnh viện dưới sự giám sát của người hướng dẫn nhằm đáp ứng nội dung học tập và thực hành.

#### 8.1. Cơ sở đào tạo

- Trung tâm đào tạo - Chỉ đạo tuyến, Bệnh viện Trung ương Huế.

- Khoa Hồi sức tích cực, Bệnh viện Trung ương Huế

8.2. *Phương tiện tra cứu, tham khảo thông tin:* Thư viện Bệnh viện Trung ương Huế có đủ chỗ ngồi cho gần 50 người với hơn 3000 đầu sách, tài liệu, tạp chí y học trong và ngoài nước bao gồm tất cả các chuyên ngành lâm sàng, cận lâm sàng và các môn cơ sở; các luận văn cao học, luận án tiến sĩ, chuyên khoa II; Có các tài liệu dạy - học, các quy trình chuyên môn chuyên ngành của Bộ Y tế. Ngoài ra Thư viện còn được trang bị hệ thống nghe nhìn hiện đại, hệ thống hội trường, có đầy đủ trang thiết bị hiện đại và tối tân. Phòng đọc có máy tính nối mạng Internet để giảng viên, học viên tra cứu thông tin trên mạng.

### 9. HƯỚNG DẪN TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- **Điều kiện mở khoá học:** Căn cứ kế hoạch đào tạo của Trung tâm Đào tạo & CĐT

- **Địa điểm tổ chức học:**

- + Lý thuyết: học tại giảng đường của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

- + Thực hành: Phòng thực hành của Trung tâm Đào tạo & CĐT và Khoa Hồi sức tích cực

**- Đánh giá sau khóa học:**

+ Đánh giá thực hành: Vấn đáp, thực hiện kỹ năng lâm sàng

**- Chỉ tiêu tay nghề (Kỹ năng cần đạt sau khóa học)**

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
1	Nhận định và kiểm soát ban đầu người bệnh cấp cứu	30	Phân loại người bệnh cấp cứu theo trình tự ABCD	0	5	15	10
2	Kiểm soát đường thở	4	Kỹ thuật kiểm soát đường thở	2	1	2	4
3	Thông khí nhân tạo	4	Cài đặt và theo dõi các mode thở sử dụng	2	1	1	2
4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	4	Chăm sóc người bệnh suy hô hấp cấp	0	1	1	5
5	Chẩn đoán, xử trí và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	4	Xử trí ban đầu và chăm sóc cấp cứu sốc phản vệ	0	1	1	1 (nếu có)
6	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	10	Chăm sóc người bệnh ngộ độc	0	1	2	2

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
7	Nhận định và chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	10	Chăm sóc người bệnh sốc (sốc nhiễm trùng, sốc chấn thương, sốc thiếu thể tích, sốc tim)	0	1	1	2
8	Chăm sóc người bệnh hôn mê	10	Chăm sóc người bệnh hôn mê	0	1	1	5
9	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp (hồi sức tim phổi cơ bản; Hồi sức tim phổi nâng cao)	4	Hồi sinh tim phổi cơ bản và nâng cao	2	1	1	2 (nếu có)
10	Kỹ thuật lấy khí máu động mạch	8	Phụ lấy và bảo quản mẫu máu làm khí máu động mạch	2	1	1	2
11	Theo dõi, chăm sóc	10	Theo dõi dấu hiệu sinh tồn,	0	2	2	2

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
	người bệnh ở phòng hồi sức		các vấn đề khác của người bệnh hồi sức và thực hiện công tác chăm sóc				
12	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	10	Chăm sóc người bệnh suy thận cấp	0	2	1	1
13	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	4	Kỹ thuật truyền dịch bằng kim luồn catheter	2	1	1	3
14	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	10	Kỹ thuật truyền máu và các chế phẩm từ máu	2	1	1	2
15	Chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh có cơn tăng huyết áp, rối loạn nhịp tim	0	2	2	2
16	Chăm sóc người bệnh tràn khí, tràn	4	Theo dõi và chăm sóc người bệnh	0	2	1	1

TT	Tên bài	Số tiết thực hành	Kỹ năng	Chỉ tiêu tay nghề (Số lần tối thiểu/HV)			
				Labo/ lớp học	Bệnh viện		
					K. tập	Phụ làm	Tự làm
	dịch màng phổi		tràn khí, tràn dịch màng phổi				
17	Liệu pháp oxy	10	Các kỹ thuật cung cấp oxy cho người bệnh	2	4	4	10
18	Kỹ thuật đặt nội khí quản cấp cứu	4	Đặt nội khí quản cấp cứu	4	1	1	2
19	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	10	Chăm sóc người bệnh đặt nội khí quản	2	1	1	2
20	Kỹ thuật rút ống nội khí quản	4	Rút ống nội khí quản	2	1	1	2
21	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	16	Phụ đặt catheter tĩnh mạch trung tâm	2	4	4	5
22	Dinh dưỡng ở người bệnh hồi sức	2	Chăm sóc và nuôi dưỡng ở người bệnh hồi sức	0	4	4	2
23	Vận chuyển người bệnh nặng	4	Thực hiện vận chuyển người bệnh nặng	2	1	1	2

- Tổ chức hướng dẫn thực hành: Theo kế hoạch thực hiện, sắp xếp và phân bổ của Trung tâm đào tạo & CĐT

- Đánh giá và cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành: Những học viên đạt các tiêu chuẩn sau đây được Bệnh viện TW Huế cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành đối với từng chức danh theo quy định của ND 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ,

- Không vắng học quá 10% tổng số thời gian khóa học.
- Không bị kỷ luật trong thời gian tham dự khóa học.
- Hoàn thành đầy đủ bảng tiêu chí đánh giá thực hành của khóa học.

- Sau khi hoàn thành quá trình thực hành và có kết quả đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành đối với người thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành có trách nhiệm Cấp Giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho người thực hành theo Mẫu 07 Phụ lục I Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ; Việc đánh giá, nhận xét của Người hướng dẫn thực hành và xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cần bảo đảm khách quan, trung thực.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**TS.BS. MAI ĐÌNH ĐIỀU**

**TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & CĐT  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

A blue ink signature of BSKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN.

**BCKII. PHẠM NHƯ VĨNH TUYÊN**